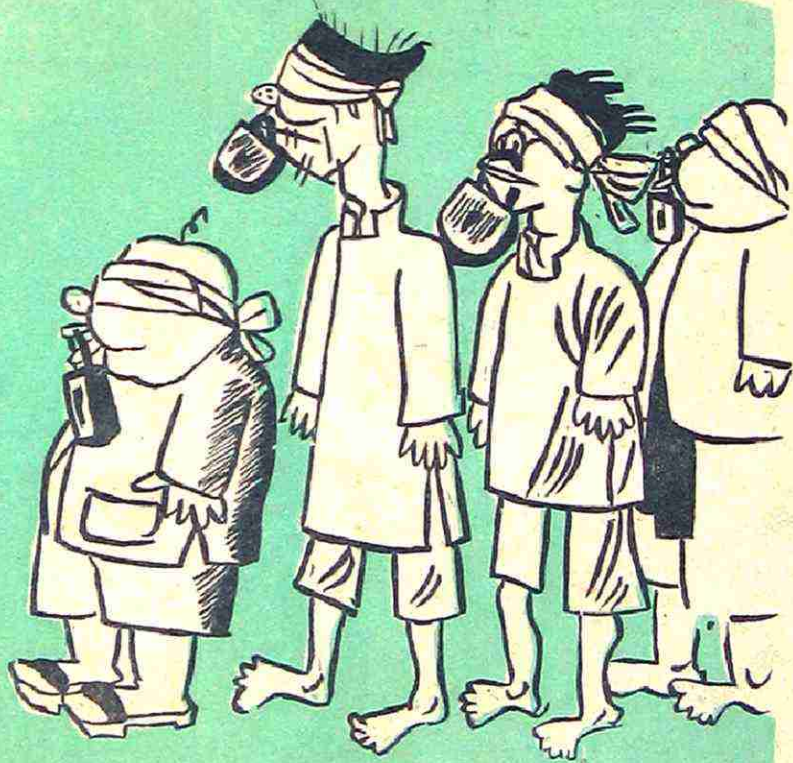


NGAY TAY



NĂM THỨ TƯ — THỨ
BẢY 19 AOUT 1939,
SỐ 175 — GIÁ 0\$10.
TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ :
30, ĐƯỜNG QUAN-
THÀNH - GIẤY NÓI 874

BẮC KỲ... 1884



PHẠM QUỲNH — Xem còn' thiếu gì nữa không nào ?



TRONG SỔ NÀY: Vé đi thôi, ông Phạm Quỳnh — Bắc thang lên hỏi cụ Trời, truyện kể bằng thơ của Tú Mỡ, và nhiều bài khác.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN Lê huy Phách

Trong số 100 người đàn ông, ở thế kỷ này, thì có đến 90 người có các bệnh ở thận: BẠI THẬN: đau lưng, mờ mắt, ù tai, rức đầu, tiểu tiện vàng, tinh khí loãng... Hoặc sinh ra MỘNG TINH: năm ngũ tưởng giao hợp với đàn bà tinh khí cũng xuất ra. DI-TINH: không cử ngày đêm, lúc nào nghĩ đến tinh dục, tinh khí cũng tiết ra một chút. HOẠT TINH: khi giao hợp tinh khí ra mau quá. DƯƠNG NUY: dương ít cường, mềm không toách tinh dục. LIỆT DƯƠNG: Gân đàn bà mà dương không cường. Hoặc « Thủ Dâm » mà sinh ra tức ngực, hay đánh trống ngực, chân nắn, di-tinh, mộng tinh, hoạt tinh... Hoặc những người sau khi khỏi bệnh phong tinh, vì uống phải nhiều thứ thuốc công phạt làm hại cho thận khí, nên sinh ra đau lưng như bê, ù tai, chảy nước mắt, rụng tóc, ướt qui đầu, tiểu tiện vàng, có ít vẩn...

Có các bệnh kể trên đều dùng « LƯƠNG NGHI BỒ THẬN » số 20 của Lê huy Phách: sinh khí, cố tinh, bồi bổ thận khí, khỏi hết các bệnh bại thận, di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương, dương nuy... Giá 1p00.

ĐOẠN CĂN KHÍ HƯ ẨM Lê huy Phách
Bệnh Khí Hư rất nguy hiểm cho phụ nữ. Người có bệnh khí hư

thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí hư hoặc vàng, hoặc trắng, tanh hôi khó chịu, kinh nguyệt bất điều, trong người ốm yếu, xanh xao... dùng thuốc « Đoạn căn khí hư ẩm » số 37 (giá 1p00) và « Tao nhập khí hư trùng » số 38 (giá 0p50) của Lê huy Phách, khỏi hẳn bệnh khí hư, tốt cho đường sinh dục về sau.

VẠN NĂNG LINH BỒ Lê huy Phách

Một thứ thuốc bổ sức khỏe dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người nhớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện phác khởi tinh thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da dẻ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà làm ăn lao lực trong sương thợ hoặc ngoài đồng, hay làm việc bằng tinh thần nhiều quá, hoặc buồn bực lo nghĩ, trong người yếu mệt, kém ăn, ít ngủ, hay quên, buồn nản... đều dùng « Vạn Năng Linh Bồ » số 90 của Lê huy Phách được mọi điều như ý: làm việc lâu mệt, nhanh nhẹn, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Trẻ con dùng thuốc này mau lớn... Người không có bệnh gì dùng thuốc này lên cân. Giá 1p00 một hộp.

Nhà thuốc LE HUY - PHACH

19, BOULEVARD GIA-LONG - HANOI

Là một nhà thuốc có danh tiếng và tin nhiệm nhất Đông-dương. Xem mạch, cho đơn, bốc thuốc chén, chữa các bệnh người nhớn, trẻ con... Bất cứ bệnh tật gì, dù khó khăn, nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê huy Phách đều mau khỏi cả.

Chủ nhân Lê huy Phách xem mạch Thái-lộ rất tinh thông, đoán được sinh tử, biết được trước mắc bệnh gì, sau sẽ mắc bệnh gì và thân thể của người ấy nữa. Chỉ xem về buổi sáng từ 7 giờ đến 10 giờ rưỡi. Mỗi lần phải trả 1p.00.

Khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc, Ai-lao, Cao-mên đầu đầu cũng đều có đại-lý bán các thứ thuốc Lê-huy Phách.

Bán nhiều nhất tại:
HUẾ: Thanh-Niên, 45 phố An Cựu. QUINHON: An-Long được điểm 194 Av. Gialong. SAIGON: Xuân Nga 181 Bd de la Somme, PNOMPENH: Huyph-Trí 15 Ohier.

0,12 \$
0,07 \$
0,005 \$

HAVANE
JOB

TUYỂN BUON TẠI XU' AN-DÊ-RI

POUDRE TOKALON

« Pétalia »

**SURPRENANTE DÉCOU-
VERTE D'UN CHIMISTE
PARISIEN SPÉCIALISTE
DE BEAUTÉ**



Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air / Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.

C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté, presque invisible. Il en résulte une beauté paraissant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée », la Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon. A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisant.

Agents : F. Maron A. Rochat & Cie
45 Bd Gambetta - HANOI

Những bệnh ở thận

Những người liệt dương, di, mộng, lãnh tinh; những người tinh khí bất cố, giao hợp chóng xuất tinh; những người hay đau thịt, mỗi xương xanh xao, vàng vọt; những người mắt sần, má lốm, tinh đục quá nhiều; những người có đờ không nuôi, hiếm muộn con cái; những người tâm thận bất giao, hay thủ dâm; những người tiểu tiện vàng đỏ, mắt mờ, lưng đau... dùng hết một hộp Kinh-tiến Tụy-tiền tức Khảo-hy Tráng-dương Kiên-tinh hoàn thì khác hẳn trong người, rồi dần dần sẽ khỏi các bệnh ở thận và khỏe mãi mãi, mỗi hộp 1p00.

Cách chữa Lậu khỏi chắt chắt

Bị lậu khi phát ra, người thì thấy buốt tức, người thì thấy ra mủ, người thì thấy cả buốt tức, cả ra mủ mà lại ra cả máu nữa. Có người lại thấy nước tiểu vẫn trong (phần nhiều người bị lậu, nước tiểu hay vàng) đi đại tiện táo. Như thế chỉ dùng hết 1 lọ Liễu-hoa hoả trong một ngày bệnh dịu hẳn, và 2 hôm hết hẳn buốt, 5 hôm hết hẳn mủ. Mỗi lọ Liễu-hoa hoả giá có 0p50 (6 hộp 2p50). Nếu ai muốn chữa khôn, chỉ lấy giá rất hạ, mà có bảo đảm hẹn ngày khỏi.

20 năm còn tuyệt nọc

Bị Lậu hoặc Giang-mai chữa một cách cầu thủ, sau khi qua thời kỳ thứ nhất, thường sinh ra những chứng buồn hoặc phổi trong đường tiểu máy gân, giắt thịt, ngứa sần trên da, tiểu tiện khi vàng, lúc trong, thường vẫn đục, có filaments, tinh khí loãng, giao hợp chóng xuất tinh mà nóng, thừe khuya ăn độc thấy trong người khác ngay, ở miệng sáo thông ướt và đỏ. Bệnh như thế dù mới có độ 12 năm hoặc tới 15 năm, 20 năm chỉ dùng hết 2 nộ. Bồi-nguyên tiết-trùng (1p50 một hộp) kèm theo với 1 nộ Tiết-trùng lậu (1p00 một hộp) trong một thời hạn rất ngắn, thì cam đoan là khỏi hẳn.

THƯỢNG - ĐỨC 15 Mission, - Hanoi

BẮC-KY: Haiphong Văn-Tân 37 Avenue Paul Doumer, Nam-định Việt-long 21 rue Champeaux, Ninh-bình Ich-Trí 41 rue du Marché, Bắc-ninh Vĩnh-Sinh 164 rue Tien-an, Uông-bí Mai-việt-Sông 27 rue Vernay, Hải-dương Quang-Hoay 25 Marché Foch, Hà-đồng Minh-Long 25 Ng-hữu-Độ, Nam-Hưng 13 Gia-long, Thái-bình Minh-Chân 36 Jules Piquet, Cao-bằng Hoàng-hùng-Tuấn 15 Pavie, Ng-xuân-Chiêm 64 rue Vườn Cam, Bắc-giang Vĩnh-Hưng, Vĩnh-yên Mame Ng-thị-Năm 47 Mai-trung-Cáo, Phú-lý Việt-Dân Bd Principale, Sơn-tây Thái-Hòa 15 Amiral Courbet, Thái-bình Minh Đúc 97 Jules Piquet, Ich-Nguyên 129 Đệ-nhi, Tuyên-Quang Vinh-Thịnh 40 rue An-lạc, Yên-bá Tam-Đông 23 Place du Marché.

TRUNG-KY: Nha-trang Ng-đình Tuyền Tailleur, Vinh-Sinh-Huy Dược-điểm 21 Marché Foch, Thanh-hóa Thái-Bai 72 rue Bôn-thủy et Grand' Rue, Huế Thanh-Niên 43 rue An-cửu, Tam-quan Trần-hóa-Đạo Commerçant, Faisou Hồng-Phát 121 rue des Cantonals, Tourane Lê-công-Thanh Avenue du Musée, Vinh Ngổ-Như 41 Marché Foch.

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I. D. E. O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME » 100 pages . . . 0\$12

Boîte de 100 copies doubles, beau papier . . . 1.80

Ramotte de 100 — quadrillé multiple . . . 1.00

Plumier laqué, couvercle chromos . . . 1.05

Compas sur panoplies : 15 & 4 pièces . . . 0\$65 - 0.18

Compas plats nickelé réversible double usage . . . 1.18

— — — en pochette . . . 2\$85 - 2.20 & 1.55

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir . . . 0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L^o I. D. E. O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Ông y sỹ Nguyễn-hồng-Châu ở Mỹ-luong Nam-kỳ, viết thư cho chúng tôi hay...

Ông có một bà chị sanh đẻ rất khó mỗi lần sanh thì cả nba phải lo sợ. Ông đã dùng hết tài lực để trị cho chị nhưng rồi cuộc ông phải chịu bó tay, ngờ là chị ông mắc phải chứng bệnh nan y.

Lần này chị ông có thai, ông mua thuốc Dưỡng-thai, hiệu Nhành-Mai cho chị ông dùng. Kết quả ba hộp Dưỡng-thai, làm cho ông lạ lùng. Nó đem cho gia đình ông biết bao nhiêu sự vui mừng, vì lần này chị ông sanh mau lẹ, dễ dàng một cách không ngờ. Không kịp kêu xe chở đi nhà thương thì người chị đã sanh rồi, không đau đớn rên la như mấy lần trước. Ông mừng quá viết thư khen tặng thuốc Dưỡng-thai hiệu Nhành-mai.

Thuốc Dưỡng-thai có bán khắp nơi, giá 1p.00 một hộp.

Hay tuyệt trần

Ông Đoàn-vào-Huân chủ hãng buôn Cao-nghĩa, một đại thương gia ở tại Qui-nhơn, có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên văn như dưới đây :

Thưa ngài,
Tôi xin tin ngài rõ rằng thứ thuốc trị Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai của ngài, hay tuyệt trần, vì vợ tôi đau bình ỳ đến nay hơn một năm, uống đủ thứ thuốc, mà không thấy lành nay chỉ dùng hai ve thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai, đã thấy mười phần nhẹ đến chín, nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bán cho tôi có hai ve, nên không có dùng tiếp. Vậy xin ngài làm ơn gửi gấp ra cho tôi theo lối lãnh hóa giao nhân :

5 hộp Bạch-đái và Tử-cung hiệu Nhành-Mai.

Kính chúc ngài và quý quyến vạn an.

Signed :
Đoàn-vào-Ba
T. B. — Thuốc Bạch-đái hiệu Nhành-Mai mỗi hộp giá 0p 40.

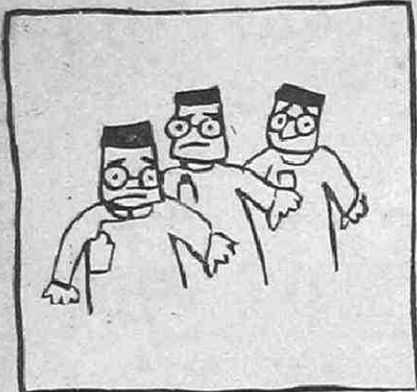
CHI NHÁNH PHÁT HÀNH NHÀ THUỐC

Nhành - Mai

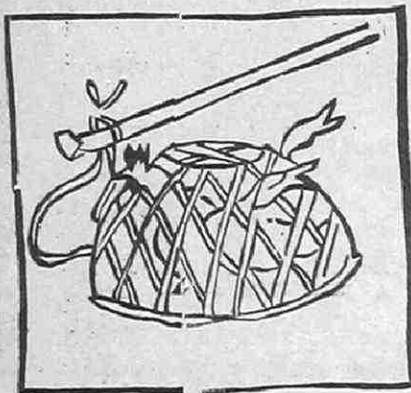
Tonkin — 11, Rue des Caisses — Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong : Mai-linh, Văn-tân, Quảng-vào-Thành Paul Doumer. Hà-đồng : Nguyễn-văn-Hiền 27 Bd République. Khánh-Thiên : Đức-Thịnh. Việt-tri : Vạn-Lợi, Mỹ-Lợi. Đức-sinh-Thành, Đức-thái-Thành rue Việt-Lợi. Lào-kay : Quảng-đức-Xương 47 Cam-đường (Cốc-lưu). Sơn-tây : Nguyễn Tuệ 12 Amiral Courbet. Tông : Đại Chương en face du Marché Sơn-lộc... Khắp Đông-Pháp đâu đâu cũng có bán ở nơi nào cheo biển Nhành-Mai.

CUON SO



Bắc-kỳ. — Thấy Đại biểu của Viện lên hỏi ông Toàn Quyền về việc sáp nhập Bắc-kỳ thuộc Triều-Đình Huế, Phạm Quỳnh công-ti cầu, bảo nhau: «Sao họ lại cứ thóc mách đến việc riêng của tụi mình!»



Bắc-kỳ. — Trả lời cho đoàn Đại biểu: về việc trở lại hòa ước 1884, đòi hẳn chính thể xứ này, ông Toàn-Quyền nói bên bộ chưa cho biết. Nhân dân cũng chưa được chính thức biết. Chưa ai biết chi hết!.. Một chuyện khôi hài vĩ đại.



Bắc-kỳ. — Chính phủ vừa cải chính những tin đồn về việc trở lại hòa ước 1884 và nói sự cải cách sẽ theo khuyến hướng dân chủ. Những người đa nghị và nóng ruột đang chờ chính phủ giảng nghĩa tiếng «khuyến hướng dân chủ» mà chính phủ muốn hiểu.



Nam-định. — Một số truyền đơn dán nhiều nơi, đại ý bài xích việc sáp nhập Bắc-kỳ thuộc quyền Triều đình Huế. Đó là những lá bùa để trừ tà cho dân.



Bắc-kỳ — Phạm công-ti đang dự định xây dinh Kinh-Lược. Kiểu nhà toàn thể lấy dáng một bức bình phong lối trạm rồng.

TỔ-TỬ

Người



Lòng yêu thuộc địa

NƯỚC ĐỨC, ngoài thành phố Danzig, còn đương đòi lại những thuộc địa của mình đã mất sau hồi Âu chiến.

Đề làm gì vậy? Theo họ Hit, lẽ tự nhiên là để reo rắc hạt giống văn minh Nhật-nhĩ-man vào những dân tộc bán khai.

Thật đã là sung sướng cho những kẻ sắp sửa làm thuộc dân của Đức. Và muốn biết họ sẽ sung sướng đến bực nào, không còn gì hơn là công bố chính sách thuộc địa của Đức. Chính sách ấy gồm có bảy điều chính.

1.) Không được đem những ý tưởng về bình đẳng dạy cho thuộc dân, vì thuộc dân khác giống dân Âu-châu.

2.) Không được dùng thuộc dân làm thầy tớ, là n thợ ở Âu châu; không được cho họ sang làm đa học sinh. Bãi sa mạc Sahara phải là biên giới của Phi châu.

3.) Thuộc dân không có thể thành ra công dân nước Đức được, bởi vì giống Đức là giống bảo hộ họ và vì thế chỉ có người Đức mới có quyền về chính trị.

4.) Cấm người da trắng và người da màu kết hôn với nhau.

5.) Cấm dạy dân bản xứ theo phương pháp người Âu. Cấm họ vào trường Trung học và Cao đẳng Đức.

6.) Chỉ có người da trắng là có quyền tư pháp — Thi hành quyền ấy phải cho chóng vánh nhanh nhẹn.

7.) Thuộc dân phải giữ lấy tín ngưỡng của họ.

Bảy điều, «bảy chữ» vừa kể thật đã tỏ ra rằng thủ tướng họ Hit yêu thuộc dân lắm, muốn giữ cho giống họ nguyên vẹn, trong sạch. Ý chừng thủ tướng sợ họ lấy người Đức thì giống Nhật-nhĩ-man đến làm bần mất giống của họ đi!

Nhưng nếu mục đích của họ Hit, là giữ cho thuộc dân nguyên chất, giữ tín ngưỡng cho họ, để họ học theo nền học cũ của họ, thì người Đức còn đem hạt văn minh reo rắc vào chỗ

ĐÃ CÓ BÁN

MU'Ò'I ĐIỀU TÂM NIỀM

của HOÀNG-ĐẠO

Cuốn thứ hai trong loại sách «NẮNG MỚI» Giá 0 p. 15

PHÂN THÔNG VÀNG

của XUÂN-DIỆU

Bìa in màu. Sách dày trên 200 trang. Giá 0 p. 40
Có in riêng 20 cuốn giấy Alfa có chữ ký của tác giả, giá 1 p. 00

và viêc

Đã ăn Thừa Thiên chỉ lên có cái /n
lính nghị công sản thời ? Đàng Lê Hiền
còn thêm một tội nữa kia đây: tội hội
hợp không có giấy phép.
— Nhưng hẳn có một mình.
— Có một mình thì tội lại càng
nặng chứ sao; nhưng thôi để đến lần
sau vậy.

Tự do!

BÁO Chantecler vốn vẫn là một tờ
báo ghét sự tự do.
Nhưng mà là ghét sự tự do của
người khác.

Vì tự do của báo ấy, thì báo ấy dùng
thường khi đến phóng túng vậy.

Thí dụ như gần đây, về vụ tàu ngầm
Phénix đắm, báo ấy lên tiếng đả cho
hơn công sản Annam đã cố ý đánh
đắm. Và lên tiếng nghị cả cho mấy
người bán xư làm trong tàu dẫ dung
tây vào.

Tuy nhiên, báo ấy vẫn tự cho là có
quyền mỉa mai người.
Gần đây, báo ấy chằm
chằm một tờ báo quốc
ngữ và nhân tiện báo
rằng một vài tờ báo
Annam đương vận động
đòi tự do ngôn luận. Vậy
mà, theo báo ấy, sự tự
do ấy, nghĩa là sự tự
do chữ rủa cớng cuộc
thực dân của nước Pháp mà không
nghĩ một mảy đến những điều lợi mà
công cuộc ấy đem đến đây — sự tự do
ấy làng báo Annam vẫn có và nhiều
người lại làm dung nữa.



Báo Annam vẫn có tự do, thế mà họ
vẫn đòi tự do, thế thì họ điều thật!
Báo Chantecler kết luận muốn tỏ ra
thông minh nên hỏi một cách hóm

hóm:
— Cầm lái xe ô-tô thì phải có bằng,
vậy sao với tự do ngôn luận người ta
không đặt ra bằng viết văn nhỉ?
— Phải đấy! Có bằng viết văn, chắc
có làm nhà làm báo tây khỏi viết bậy
viết bạ, nghĩ sằng nghĩ siên.

Trai tơ với nạ đồng

CÁC báo đăng tin rằng ở Hà-giơng,
có một bà già góa ngoài năm
mười còn đen dúi với một người
con trai mới ngoài hai mươi tuổi. Ấy
thế rồi một hôm em gái bắt được chàng
trai thì chớ, lại đem đi trình.

Chắc hẳn rồi bà già kia sẽ bị ngã vạ
và bị thiên hạ chê cười. Tuy đó là một
việc không đáng cười.

Người đàn bà góa rồi đúng lý ra phải
có quyền tự chủ, muốn làm gì thì làm,
mới phải. Nhưng đàn ông Annam đã
đánh hết cả phần rồi.

Câu chuyện này khiến tôi lại nhớ
đến một vụ xảy ra cách đây đã lâu
ở Phú-thọ: Cũng một người đàn bà
góa, mà ai ai cũng bắt ở vậy thờ chồng,
có mang, sợ làng bắt vạ nên đi lang
thang khóc mếu ngoài đường. Bất đồ
gặp ông Công sứ hỏi chuyện và an ủi:
Hôm sau, ông biên cho mấy chữ rằng
« Bà đã góa, thì bà có quyền lấy trai, có
quyền chửa, không ai bắt vạ được».

Nhưng ông công sứ không phải là
người Anam nên không đến nỗi
tri kỷ như đàn ông Annam, khiến cho
mấy ông làng nơi trụ sở của bà góa
kia mất một bữa tiệc ngã vạ.

(Xem tiếp trong 22)

Hoàng-Đạo

NGAY BẠN ĐỌC NGÀY NAY VỚI bức thư' ngỏ gửi cho ông TỔNG THÔNG NƯỚC PHÁP

Cùng với số báo kỳ này, bạn đọc Ngày Nay nhận được một tờ phụ
trương đăng nguyên văn bức thư ngỏ gửi ông Tổng Thông nước Pháp
để xin đại xá chính trị phạm, xin bỏ những án phạt cho những người
đã được tha và xin lập một chế độ chính trị cho các chính trị phạm ở
các nhà lao tù.

Bức thư ngỏ ấy (mà bản dịch đã đăng trong N. N. kỳ trước) sẽ gửi
sang Pháp sau khi xin được chữ ký ủng hộ của nhiều người. Vậy xin
bạn đọc đừng ngần ngại gì, hãy hưởng ứng với tiếng kêu của báo giới
để cho những điều xin rất chính đáng kia chóng có kết quả.

LỜI DẶN — Dưới bức thư, kh oảng giấy trắng là chỗ dành cho các bạn.
Bạn ký tên và khuyến các người quen thuộc vui lòng ký tên theo (Tên
ký viết ở cột tay trái, cột tay phải biên địa chỉ của mỗi người) rồi gửi
bức thư ấy về báo Ngày Nay trước ngày 15 Septembre 1939. Dán tem 0p.06.

Một tập phụ trương đăng bức thư ngỏ vẫn đề sẵn ở Ngày Nay. Các bạn
ở Hanoi hoặc qua Hanoi có thể đến ký tên ở tòa báo.

NHỮNG VIỆC CHÍNH TRONG TUẦN LỄ

Tình hình Âu-châu — Hai ngoại trưởng
Đức Ribbentrop và Ý de Ciano vừa hội
kiến ở Salzbourg (Đức). Báo giới Đức-Ý nói
đó là một cuộc hội kiến thường để hai nước
biết ý nhau về tình hình quốc tế và cũng
hành động theo một chương trình chung.
Nhưng theo dự luận của Anh Pháp thì Ý
đã đề xướng cuộc hội họp ấy để khuyến
Đức lên theo một chính sách ôn hòa hơn và
lỡ ý không muốn bị lôi kéo vào cuộc chiến
tranh vì vấn đề Dantzig. Vì thế người ta
nói cuộc hội nghị ấy có ảnh hưởng tốt cho
nền hòa bình Âu châu, song báo giới Đức
công kích Ba-lan kịch liệt rằng Ba đã cố ý
khiều khích, còn Ý thì khuyến Ba nên

nhượng bộ.
Ở Luân đôn, người ta nói ngoại giao giới
Anh đề ý đến vấn đề Slovaquie hơn là
Dantzig, vì có tin đồn Hitler định sáp nhập
nổi Slovaquie vào Đức.
Hai phái bộ binh bị Anh, Pháp đã tới
Mạc-tu-khoa.

Trung Nhật chiến tranh — Cuộc hội
nghị Anh-Nhật bị đình vì đại sứ Anh ở
Đông kinh chưa nhận được mệnh lệnh mới
của chính phủ Anh để tiến hành cuộc điều
(Xem tiếp trong 20)

CÂU CHUYỆN hàng tuần

NƯỚC TA nên theo chính
thế nào?
Đó là một câu hỏi của
độc giả mà chúng tôi
đã trả lời trong mục
« Ngày Nay nói chuyện »
(N. N. số 173).

Vừa rồi kết quả một cuộc bầu cử ở
Trung kỳ đã chứng thực câu trả lời của
chúng tôi: Sự đắc thắng của ông Đặng
thái Mai, nhà ủng hộ của phe dân chủ,
ra tranh một ghế nghị viên với ông
Huân, người của chính phủ Nam triều,
theo lời đồn.

Trước sự đắc thắng về vang ấy đã có
sự loàn thảng của hai ông nghị xã hội
bị chính phủ kiện và tước mất quyền
công dân.

Dân chúng Annam đã đương hoàng,

đã đồng đạc, đã hùng hồn bão thẳng
vào mặt bọn báo hoàng muốn quay về
với hòa ước 1884: « Chúng tôi đã hiểu
quyền lợi của chúng tôi. Chúng tôi muốn
tự bênh vực lấy quyền lợi của chúng
tôi. Cái hòa ước mà một bọn chẳng
lừng thụy mễ chúng tôi đã ký với
những người Pháp đến chiến. cứ nước
này, chúng tôi không biết gì hết và nay
cũng không coi vào đâu cả. Chúng tôi
sẵn lòng để đại biểu của chúng tôi ký
với nước Pháp một hòa ước khác, một
hòa ước mà trong đó quyền lợi của
chúng tôi sẽ được đếm sía lời. »

Quay về với hòa ước 1884 trong khi
dân đang đồng loạt đòi các tự do dân
chủ? Giữa lúc nước Pháp tha thiết hứa
cho chúng ta một chính thể rộng rãi và
tự do hơn trước? Mà cái chính thể theo

hòa ước 1884 chẳng rộng rãi cũng chẳng
tự do một tí nào. Trái lại thế.

Quay về với hòa ước 1884, đó thực là
một sự lạ lùng không thể tưởng tượng
lạ lùng hơn được.

Là vì nước Pháp cai trị nước Nam
hầu toàn bằng chỉ dụ. Vậy chỉ việc ra
một chỉ dụ mới nói những trách nhiệm
và bổn phận của đôi bên, thế là xong.
Còn chỉ lại còn phải quay về với cái hòa
ước cũ rích? Hòa ước, thì xưa nay làm
gì có hòa ước nào lâu bền? Và vĩnh
viễn? Các hòa ước ký giữa hai nước tự
do còn thế, huống là cái hòa ước giữa
một nước thẳng trận và một nước bại
trận?

Hòa ước 1884 đã không có giá trị
ngay từ khi người ta thôi không thi
hành các khoản của nó.

Mà không bao giờ người ta thi hành
các khoản của nó cả. Vậy thì người ta
coi như nó không bao giờ có. Một hòa
ước đã chết ngay lúc mới ra đời, còn
ai có tài gì làm nó sống lại được?

Nghĩ đến cái hòa ước ấy và bọn báo
hoàng hí hửng, tôi lại nhớ lời lũ Mán rử
nhau đi tìm vua Mán mới ra đời để
hờ. Bọn Mán ngày thơ này đã làm trở

cười cho dân Annam mình. Nhưng bọn
báo hoàng cũng chẳng kém ngày thơ.
Không biết họ định tìm cái gì? Nếu
họ chỉ tìm lợi... cho họ thì họ còn có
thể được người đời tha thứ.

Những lời cải chính của chính phủ đã
tỏ rằng chính phủ đã không coi thường
dự luận, không coi thường dân Annam.
Các ông dân biểu nhao nhao phản đối.
Các báo chí cầm động gửi điện tín sang
Pháp. Chính phủ lặng thinh sao được!
Năm 1939 không còn là năm 1884.

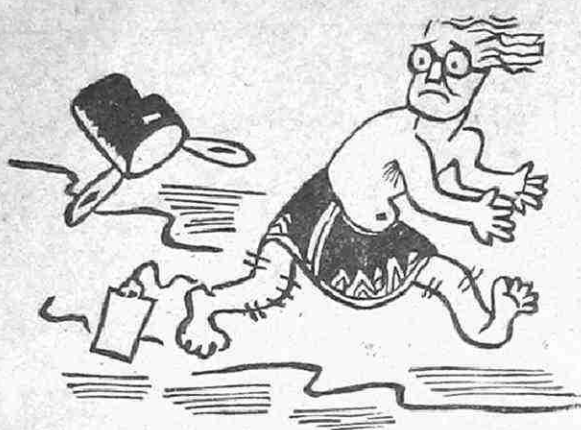
Dân Annam ngày nay không còn là
dân Annam ngày xưa.
Có thể nào nước Pháp lại đi bàn
mãnh với mấy người chẳng phải là đại
biểu của cả một dân tộc?

Nước Pháp đã có can đảm giữ trong
tay vận mệnh cả một dân tộc thì phải
có can đảm chịu lấy hết trách nhiệm về
tương lai của dân tộc ấy.

Cái nhà mà nước Pháp nhận xây cho
dân tộc ấy, nước Pháp đã tự tay xây
lấy. Nó vững hay nó đổ, đó chỉ là công
hạ tội nước Pháp.

Đừng vờ giao cho bọn hầu hầu
Cũng đừng cố ý đổ lỗi cho bọn hầu
khóan.

Khái-Hưng



VỀ ĐI THÔI! VỀ ĐI!

Ông PHẠM QUỲNH

PHẠM TƯỚNG - CÔNG

TRONG KHI tướng công đặt tấm thân ngọc ngà lên những khăn giải giương trắng tinh của một khách sạn lớn ở kinh đô Paris, không biết tướng công có đánh chàng một chút lý tưởng nhỏ đến những người phận nhỏ, áo rách khổ ảm, mà các « kẻ Yếm » thường gọi khinh là ngu dân, đã có cái công đóng thuế một cách chột vệt, khổ sở để tướng công có tiền dự nếm cái thú phong lưu đài các ở giữa đó hội đẹp nhất hoàn cầu?

Tướng công vì như có phép thần thông nhìn thấu tình cảnh của nước Nam sơ sác, tướng công chắc sẽ trông thấy bọn « ngu dân » ấy đương hồi hộp đợi tin đích xác về tướng công, về mục đích của cuộc Tây du của Nam triều.

Và họ đương nhớ lại.

Họ nhớ đến nhà làm báo Phạm Quỳnh, một chàng thư sinh đã từng tha thiết những câu gêu nước gêu dân, một nhà tư tưởng đã từng nêu lên những ý tưởng dân quyền.

Vâng, dân quyền, lời không biên làm. Họ nhớ rõ lắm, cuộc bút chiến giữa nhà tư tưởng Phạm Quỳnh và nhà làm báo Nguyễn Văn Vĩnh, về vấn đề lập hiến, trực trị.

Họ còn nhớ thuyết lập hiến của tướng công. Một thuyết muốn dung hòa dân quyền và quân quyền, muốn tôn trọng cả ba cái chủ quyền mới nghe tướng là

không kham nổi nhau: chủ quyền của vua, chủ quyền của dân và chủ quyền của chính phủ báo hộ. Tướng công ao ước một nước Nam tự trị, đặt dưới quyền thống trị của vua nhưng thực quyền là ở trong tay Nghị viên do dân bầu lên. Nghĩa là tướng công hồi đó là một người mến chủ nghĩa dân chủ, và mong một nước Nam mạnh và tự do như nước Anh, như nước Thụy điển.

Rồi họ nhớ đến cuộc đảo chính nho nhỏ xảy ra trong năm 1932. Tướng công bỗng thanh vân gặp bước, phải chốc bỏ cán bút nhà ngôn luận mặc áo trao, đội mũ cánh chuồn, nghẽn nhiên trở nên một cột trụ quan trọng nhất của Nam triều: Ai nấy đều vì tướng công như Vương an Thạch lúc được vua tin dùng, và người ta đợi tướng công thực hành những ý tưởng của tướng công trong một thời gian ngắn.

Có lẽ lúc ấy tướng công cũng có cái ý tưởng tốt đẹp ấy. Lời nhớ mang máng lúc đi, tướng công có nói với lại một câu: hãy đợi chúng tôi thực hành với!

Thế rồi bảy năm qua. Bảy năm, một khoảng thời gian khá dài, đủ để cho một nhà chính trị có tài như tướng công nêu lên cho bản dân thiên hạ biết những kết quả tốt đẹp của công cuộc thí nghiệm to tát của tướng công.

Bảy năm, kể cũng đã nhều. Ở nước người, chương trình ba năm hoặc năm năm, theo đuổi một cách khoa học, có thể thay đổi được cả xã hội. Vậy, sau bảy

năm thực hành, công cuộc của tướng công chắc là gần hoàn thành, ta chỉ còn ngã mũ chào một cách kính phục mà thôi.

Nhưng kết quả như thế nào? Trung kỳ, phòng thí nghiệm lớn của tướng công, đã hóa ra một nơi bồng lai, đáng làm mẫu cho nơi khác chưa?

Sự thực bắt chúng tôi buồn rầu mà trả lời rằng: kết quả cuộc thí nghiệm của tướng công là hư vô. Trung kỳ vẫn là nơi dân được hưởng ít tự do nhất, nơi dân thiếu học nhiều nhất, nơi dân được hưởng ít công lý nhất. Chúng tôi sẽ chứng ra. Nhưng tướng công cũng biết và cũng phải nhận là đúng.

Cuộc thí nghiệm của tướng công đã hoàn toàn thất bại: đâu là hiến pháp, đâu là dân quyền ở trong Trung? Vậy mà tướng công còn muốn lui rộng biên giới phòng thí nghiệm của tướng công ra khắp cả Bắc-kỳ ư?

Nhưng có lẽ tướng công sẽ cãi rằng: tôi vào Nam triều chưa thực hành được ý muốn. Ở đây, cũng chỉ là chính sách trực trị nhưng gián tiếp mà thôi.

Nếu vậy, tướng công trong bảy năm chỉ là một cái bù nhìn đáng thương. Một nhà tư tưởng độc lập, một nhà chính trị có tài như tướng công mà lại chịu như vậy sao? Nếu thế thật, thì tướng công còn chút nghị lực, còn chút tâm huyết, tất phải tự nhủ:

— Ta không phải chỉ là một chiếc bình phong đất tiền. Ta đã

chốt nêu lên một chính sách, tưởng là thực hành được, nhưng thời thế không cho ta loại nguyện. Thế thì, khỏi mong tưởng là phỉnh dân, gạt dân, ta chỉ còn một phương pháp dễ rãi tấm lòng: treo ấn từ quan.

Cho nên, vì tướng công, ngu dân chúng tôi kêu lên: Về đi thôi! Từ chức đi thôi! Ông Phạm Quỳnh.

Nếu không, chúng tôi sẽ bắt buộc công nhận rằng những lời tốt đẹp xưa của tướng công về dân quyền, hiến pháp chỉ là lời nói phỉnh phờ một lát, nhà chính trị Phạm Quỳnh lúc lên được ngôi cao, vợ con sang, bổng lộc nhiều, cần phải quên đi như ta bỏ rơi chiếc áo tơi không dùng nữa.

Hoàng-Đạo



A. — Tôi bị uống nhiều nước bê quá!

B. — Anh có thấy nước đỡ mát không?

A. — Không! Sao vậy?

B. — Vừa sáng ngày, ba thuyền đường bị đắm đúng chỗ này.

Nhà dệt có nhiều máy tối tân, chuyên sản xuất áo PULL OVER, CHEMISSETTE, MAILLOT đã được tin nhiệm hầu khắp quốc dân:

KIỀU ĐẸP, GIÁ PHẢI CHĂNG, CHỈ CÓ HÃNG



PHUC - LAI
87, PHỐ HUẾ - HANOI
TEL. 974

Mách giúp

MỖI GIA ĐÌNH NÊN ĐỀ Ý! KHI HỮU SỰ KHỎI RỐI TRÍ!
Mùa hạ năm nay khi trời rất nóng bức, bệnh « Cảm nhiệt » phát sinh rất mãnh liệt, bệnh đã làm cho lắm người thiệt mạng rồi. Vậy trong gia đình, nếu có người bị bệnh « Cảm nhiệt » sinh hôn mê, làm Klok, Ban, Trái, nhức đầu v.v., hãy nhớ tìm cho được thuốc « BẮC-ÀI TRẦN CHÂU TẤN » thổi bệnh trong 15 phút, lành bệnh trong 48 giờ, không nói ngoa.

Nhà hảo tâm muốn cứu giúp đồng bào lao khổ về bệnh « Đau mắt » nên gửi thư và 3 cái có dán thơ, chúng tôi sẽ gửi tặng thuốc « Nhân được » trị độ 50 bệnh nhơn.

BẮC-ÀI

100 Bd Tổng-độc-phương - CHOLON



— Bấm quan có người bị nạn ô-tô chẹt gãy cả hai chân đến chữa đây ạ.
— Báo người ta vào đây.

TIN VẤN... VẤN CỦA LÊTA

O' Hào-hội, thường thường, phủ thống sứ mời các nhà báo đến họp mỗi tuần lễ vào ngày thứ hai.

Họp đề bàn. Phủ Thống sứ nói thế.

Nhưng người bàn nhiều nhất không phải là nhà báo. Đó là ông Thống hay người thay mặt ông.

Thường thường, họ bàn rằng: « Chờ nên nói đến việc này... Đừng nên đã động tới việc khác... »

Các nhà báo cũng có quyền, sau những lời bàn ấy, phát biểu ý kiến. Phát biểu bằng... những cái gạt đầu.

Trong một buổi hội họp như thế, phủ thống sứ bàn với các nhà báo về việc đề điều.

— Tại làm sao các ông cứ công kích sở công chính? Tại đề vớ? Nhưng đề vớ là tại đề vớ chớ tại đâu họ?

Không phải!

Đề vớ không phải tại đề vớ!

Đó là tại nước mạnh quá.

Vậy, theo thiên ý, cả đề lẫn các

ông sở công chính đều bị vu oan.

Bàn về đề vớ (tiếp theo).

— Các báo cứ thãy đề vớ là kêu ca (lời phủ thống sứ). Nhưng các báo không xem thãy ư? Làm sao cho khỏi đề vớ được. Đến các nước văn minh khác, giới về trị thủy mà đề cũng còn phải vớ nữa là...

Nửa là cái nước Nam tâm thường và kém trị thủy này!

Ở nước Nam, theo lý luận trên kia, đề chỉ vớ ít ỏi vậy thôi, thực là một việc lạ lùng.

Đáng lẽ còn phải vớ thêm nữa.

Ai cũng biết chánh phủ Nam kỳ vừa đuổi ông Đào trịnh Nhất, chủ báo Mai về Hà-oại.

Nhưng vì tội chi vậy?

Tội chi thì có Trời biết!

Vậy chỉ có một cách: đi hỏi Trời.

Có người đã đi hỏi Trời: đó là Tú Mỡ (xem bài Tú Mỡ thuật chuyện).

Tú Mỡ hỏi, Trời đánh chổng (thiên lôi) lẳng, nói là không biết. Nhưng sự thực thì Trời đã biết

thừa đi rồi.

Hiềm một nỗi Trời biết mà không dám nói ra.

Bởi vì... bởi vì... Trời cũng sợ bị giải bởi nguyên quán.

Nhân dịp ông Đào bị trục xuất, làng báo ở Hà-mội mở một bữa tiệc đề mừng ông.

Đến lúc nâng cốc « sâm banh », ông Ngọc Thò đứng dậy. Thò ghéch một chân lên ghế, gãi tai một chút mà diễn thuyết rằng:

« Ông Đào trịnh Nhất là một đứa con hư. »

Câu vắn đã đạt được hết cả mục đích « làm ngạc nhiên » của nó.

« Ông Đào trịnh Nhất là một đứa con hư. Ông bỏ xít Bắc vào Saigon đã trên mười năm nay bây giờ mới trở về... »

« Nhưng ta nên tha thứ cho đứa con hư ấy, vì ông Nhất đã biết... đem chuồng đi đấm nước người. »

Sự ngạc nhiên lên tới độ trên cùng.

Cái nước người mà ông Ngọc Thò nói đó là... nước Saigon vậy.

Hiệp ước 1884.

Một cái tính rất dễ: 1939 với 1884 cách xa nhau: 1939-1884=55 năm.

Kết luận: Tiến bộ đạt lùi.

Hiệp ước 1884 (tiếp theo).

Đó là một cơn ác mộng.

Một đám mây đen tối ở chân trời. Một lời hứa hẹn kinh khủng.

Đó là bao nhiêu câu vi von ghé gồm nhất ở những bài báo hội họp ít lâu nay.

Đó lại là câu chuyện chia làm hai hồi:

HỒI THỨ NHẤT



CON — U ơi! U may áo đẹp cho con!



MẸ — Nín đi! không ông ngoáo ộp kia kia.

HỒI THỨ HAI



DÂN — Nước mẹ ơi! cho chúng tôi tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do... vắn vắn...



NƯỚC MẸ — Im đi không ông.. ngoáo ộp k a kia. LÊTA

Hội thư

Ông Thánh-An, Lạng sơn — Không thể nhận lời được trước khi xem bài và ảnh.

Ông Chí Thành Saigon — Không thể nhận lời trước khi xem bài.

ĐÔI CHỖ Ở

Hiệu may y phục phụ nữ

LEMUR

và M. Nguyễn cát Tường đã dọn lại
14, PHỐ HÀNG DA (RUE DES GUIRS), HANOI

Có tân thời, thì các cô mới được người ta săn đón. Các cô cần làm giăng. Song làm cho lòng mi dài, chứ không phải dính bằng hồ dán. ARCANIL-INCOLORE làm bằng dầu rùa, cho nên bôi vào lòng mi cho nó mọc dài. Bã thể, trông nó mềm mại, uốn vòng một cách tự nhiên, không lộ vẻ gì là bôi sáp cả. Bán khắp mọi nơi. Hộp lớn 1p80. Hộp nhỏ không có gương, bán chẵn 1p.20 Hộp nhỏ bán quảng cáo 0p60

Đại lý độc quyền ở Đông-dương

COMPTOIR COMMERCIAL 59, Hàng Gai — Hanoi.

Haiphong: Có bán tại hiệu ĐÔNG-QUANG 48, Bd Amiral Courbet

Đ E P

TIỂU THUYẾT của KHAI HƯNG

(Tiếp theo)



VI

NAM ngừng kể, lơ đãng nhìn theo mấy người tắm muộn bơi lội đùa bỡn dưới nước. Trên bãi cát, những bộ maillot và slip màu nâu và lam xám lác đác xen trong những bộ pyjama màu sáng hay những bộ quần áo ta màu trắng: Những người tắm biển đã về thay y phục để đi dạo mát. Những câu chuyện lao xao đưa trong gió những tiếng cười tan trong tiếng sóng găm.

Sau dạng phi lao, mặt trời lặn đã lâu. Cảnh dần dần tối. Mồm đã nhuộm màu tím, như con quái vật không lồ nhô đầu ra ngoài biển, chực vượt thẳng ra khơi. Trăng đã cao và trở nên đầy đặn, sáng bóng.

Ngọc hỏi Nam:

— Câu chuyện ly kỳ của anh chỉ có thế?

Nam cười:

— Nếu chỉ có thế thì đã chẳng ly kỳ.

Ngọc cười theo:

— Phải, tôi cũng tưởng thế.

Rồi Ngọc lặng thinh, ngồi chờ cho bạn kể tiếp. Nhưng Nam mơ màng ngắm theo những tấm thân vạm vỡ, cân đối uyển chuyển in nét nhịp nhàng lên nền trời, nước. Và chàng nói:

— Có phải không anh, An-nam mình đã bắt đầu biết đẹp? Trước kia họ giấu kỹ tấm thân thể nào thì ngày nay họ phô bày nó ra như thế. Cũng có lẽ trước kia thân thể họ xấu mà nay nhờ về luyện tập nên thân thể họ đẹp. Câu tục ngữ cổ thú của họ đã rêu rao từ nghìn xưa: « Đẹp tốt phô ra, xấu xa dầy lại » mà!

— Chả phải thế đâu! Cái cơ che đây, giấu giếm của họ ở luân lý chứ không phải ở mỹ thuật. Họ chỉ ca tụng cái đẹp tinh thần, cái đẹp đạo đức và cố nhắm mắt trước cái đẹp hình thức. Mỗi lần một ông vua chúa nào mở mắt ra để thưởng thức cái đẹp là bị bọn đạo mạo

công kích liền. Nhưng ta cũng nên nhớ rằng ở Á-Đông mình cái đẹp hình thức hay lẫn trong cái khoái nhục thể. Ta không mấy khi chia biệt tinh mà giấu một pho tượng trần truồng bằng con mắt mỹ thuật... Nhưng tình như chúng ta lạc dần dề xa quá rồi. Câu chuyện của anh bỏ giờ đã hơi lâu.

Nam mơ màng hỏi:

— Câu chuyện nào?

Ngọc cười:

— Lại còn chuyện nào nữa? Câu chuyện ly kỳ chưa thấy ly kỳ của anh chứ còn câu chuyện nào? Nếu anh quên thì tôi xin nhắc: Anh kể đến bức thư của Lan, trong thư hình như nói đến André Gide và một quyển tiểu thuyết của văn sĩ... Chừng không chịu nổi được cái giọng mỉa mai của bạn, Nam cướp lời nói lảng:

— Rồi tôi đưa cho anh xem bức thư của Lan. Ngộ ngĩnh lắm!

— Có ly kỳ nữa không?

Dứt lời, Ngọc cười ha hả. Nam thì ngáy ngất nhìn về phía xa, hai tay ôm má. Bỗng chàng kêu lên, như trút hết nỗi u ám trong lòng:

— Nguy quá, Ngọc ạ!

— Cái gì mà nguy thế?

Nam vẫn nhìn thẳng:

— Lan yêu tôi.

Ngọc cười:

— Tưởng cái gì nguy hiểm lắm, chứ cái ấy thì thường quá.

Nam chau mày nói gắt:

— Không, anh nên nghiêm trang mà nghe tôi. Đừng đùa nữa. Tôi vào đây chỉ cốt để nói với anh câu chuyện và nghe lời chỉ bảo của anh.

Ngọc vẫn giọng bỡn cợt:

— Chả dám. Với lại tôi còn ít tuổi hơn anh.

— Phải, anh kém tuổi tôi. Nhưng có lẽ anh từng trải việc đời hơn tôi nhiều. Nhất anh lại có gia đình rồi. Anh tất hiểu rõ những cái phiền, cái khổ, cái khó chịu bức tức vân vân... của một nghệ sĩ trong một gia đình, tôi nói

tiền gia đình. Một lần nữa, tôi xin anh nghiêm trang mà nghe tôi. Đoạn này mới là đoạn chính trọng câu chuyện của tôi.

— Trong câu chuyện ly kỳ của anh.

Nam lắc đầu chán nản:

— Vậy chúng ta không thể dừng dần trong mười phút được ư? cái đời nghệ sĩ cứ phải cợt hoài ư?

— Chính thế. Vì anh đã bảo tôi nhiều lần rằng ở đời không có cái gì là quan trọng hết, kể cả hội họa. Vậy nay tôi chỉ thêm: Kể cả hội họa ái tình.

— Anh như cố ý không muốn nghe nốt câu chuyện của tôi...

— Xin lỗi anh. Vậy anh kể đi. Tôi lại cứ tưởng Lan yêu anh là hết chuyện.

— Tôi không ngờ, thực tôi không ngờ anh ạ. Lan yêu tôi, có thể như thế được không? Mà lại yêu tôi ngay từ thời ở Lạng sơn, nghĩa là hồi Lan mới chín tuổi. Mãi hôm kia Lan mới chịu thú thực hết với tôi trong một bức thư dài tới gần chục trang. Tôi chẳng giấu giếm anh làm gì, rồi tôi đưa thư của Lan cho anh xem. Tin ấy là một tiếng sét bên tai tôi. Tôi còn hy vọng rằng đó là một hiện tượng thoáng qua trong một tâm hồn lãng mạn. Phải lãng mạn lắm mới sớm có tình yêu như thế, anh nhỉ?

— Chả cứ! Với lại trước có lẽ chưa hẳn là tình yêu. Tình yêu chỉ đến sau mà thôi. Nhưng nay chẳng hạn thì chắc chắn là tình yêu Lan mười bảy tuổi, phải không?

— Mười bảy. Lan nói sau ngày tôi từ biệt Lạng sơn về Hanoi, Lan khóc mãi, khóc ngấm khóc ngấm

vì nhớ tôi, nhớ thành thực và sà xa chứ không phải nhớ một ông chú hờ, Lan bảo thế. Rồi mấy năm sau Lan thi đậu tốt nghiệp về Hanoi học, Lan lớn lên với cái tình yêu bất diệt trong lòng. Và Lan theo rồi công việc của tôi, đến xem các phòng triển lãm của tôi, cảm động ngấm nghĩa những tranh lụa, tranh sơn, những bình phong sơn ta của tôi. Có lần Lan đứng ngay trước mặt tôi, tay mơ màng xoa một bức bình phong, mặt dăm dăm nhìn tôi nói chuyện với một người đàn bà Pháp. Lan muốn bảo thẳng tôi: « Chú Nam ơi, cháu Lan đây mà! » Nhưng không bao giờ Lan dám. Lan cảm thấy thế. Và đã lâu không thấy ông chú xưa đến chơi nhà, Lan ngỡ rằng ông chú ấy quên gia đình Lan và Lan rồi... Thế rồi tôi gặp Lan ở Quảng yên, và chú cháu lại nhận nhau. Nhưng có điều này cảm động, tôi không ngờ Lan lạ lùng đến thế. Là Lan định bụng làm ra ngộ nghĩnh để làm tôi phải lưu ý đến Lan. Trong ngôn ngữ cứ chỉ cho chỉ trong những bức thư viết cho tôi, Lan cố phô cái khác thường của mình. Làm siêu lòng tôi, đó là mục đích duy nhất của Lan. Mãi nay thấy tôi « trơ như đá vừng như đồng » lời Lan, Lan mới liền thủ thực tình yêu với tôi.

Ngọc cười hỏi:

— Nhưng, thực tình, anh có trơ như đá vừng như đồng như lời Lan ca tụng, tưng bốc không?

— Thực thế, anh ạ, trước kia trong con mắt yêu mỹ thuật của tôi, Lan chỉ là một thiếu nữ đẹp như nhiều thiếu nữ đẹp khác. Không bao giờ tôi nghĩ đến tình yêu hay một tình tình dịu dàng gần thế. Đối với Lan cũng như đối với các bà các cô quen

Bán theo giá bên Pháp

CÁC THỦ BÚT MÁY:

Ngòi thủy tinh: **Kaolo**

Ngòi vàng: **Semper-Erle — Bayard**

Mercier — Scriptor — Watterman — Unic

giá từ 2p.20 đến 31p.00

Có máy ở Đức mới sang để khắc tên họ quý ngài vào bút không tính tiền và lấy ngay được.

MAI - LINE

80-82 Cầu đất — Hải Phòng



biết, tôi khuyên bảo, sửa chữa giùm các cách trang điểm nhan sắc, thể thối. Giờ nhớ lại thì tôi hiểu rõ tại sao Lan đã làm theo ý tôi. Một lần, tôi nói chuyện với anh em bạn — mà không biết có Lan đứng gần đấy. — về cái đẹp của thân thể. Tôi bảo : « Con gái các nhà ít người có tấm thân đẹp bằng tấm thân các cô vũ nữ. Muốn đẹp phải tập thể thao mà phụ nữ mình ít tập thể thao. Còn vũ nữ họ khiêu vũ tức cũng gần như tập thể thao. Vì thế người họ thường nở nang cân đối. » Tôi cũng tưởng trêu tức mấy anh bạn đương tự phụ có vị hôn thê đẹp. Ai ngờ câu nói lọt vào tai Lan. Và ngay hôm sau Lan bắt đầu chăm tập thể thao. Lan lại hỏi tôi về các sách dạy thể thao nữa. Đã được hơn nửa năm rồi.

Ngọc mỉm cười nhìn bạn :

— Thế thì cũng thú ! Nhưng lý kỳ

Ngọc tiếp luôn :

— Thì anh hết trợ như đá vung như đũa, phải không ?

Bọn người đạo đức về đã gần hết. Bãi biển vắng rộng. Mặt nước lấp loáng ánh trăng. Nam cảm thấy lòng rạo rực tình yêu. Hai tay bóp chặt lấy cái đầu bùng nóng, chàng nhớ ở lại những việc đã xảy ra mà trước kia vô tình chàng không lưu ý tới. Việc cảm động nhất và nay chàng cho rất có ý nghĩa là việc nhân duyên của Lan.

Hôm ấy Lan đến sương vẽ của Nam, về mặt buồn rầu, thờ thẩn. Nàng đột ngột hỏi Nam :

— Ông có vẫn còn là ông chủ của em không ?

Nam ngạc nhiên nhìn Lan, đáp :

— Có, nếu Lan sẵn lòng nhận làm cháu.

— Sao em lại không sẵn lòng. Vậy chú thành thực chỉ bảo cho cháu

bao lâu, Lan sẽ về với chồng rồi. »

Một ý nghĩ tiếc thương rất tự nhiên của những người chưa vợ. Nhưng ông chú có thẳng người bạn ích kỷ : Nam, giọng gương vui, hỏi thăm về gia thế, về địa vị người chồng chưa cưới của Lan. Và sau khi đã biết rằng Hoàn đã đậu tú tài và sắp sang du học bên Pháp, chàng chỉ có thể khuyên Lan một câu :

— Thế thì Lan nên bằng lòng đi.

Lan hỏi lại :

— Vì bản đã đỗ tú tài và sắp sang Pháp ? Nhưng nếu em không yêu hẳn thì sao ?

Lòng ích kỷ của anh chàng yêu sắc đẹp, yêu vẫn vợ lại muốn lần :

— Đó lại là một chuyện khác.

Lan vô không hiểu :

— Thế nghĩa là thế nào ?

— Nghĩa là nếu Lan không yêu thì Lan có quyền từ chối.

Nam vội chữa ngay, vì thấy Lan tươi cười, dăm dăm ám ảnh nhìn mình :

— Nhưng cứ gì phải yêu mới lấy được ? Cứ lấy nhau rồi tình yêu sẽ đến cũng được chứ gì. Xưa nay như thế cả.

Lan, giọng mỉa mai, cần vận :

— Nếu tình yêu không đến thì cũng chẳng sao, phải không ông chú ? Vì xưa nay chân vận gia đình như thế cả ? Thực ông chú nghĩ đến tương lai cháu một cách chu đáo quá. Nhưng có một điều này xin nói trước để ông chú biết ngay cho : Là không bao giờ tình yêu sẽ đến.

Sự sung sướng không cõi rẽ trần ngập tâm hồn Nam. Mặt chàng nóng bừng, mắt chàng sáng lên sau đôi kính cận thị. Và chàng hỏi ngờ ngẩn :

— Tại sao thế ?

Câu hỏi ấy Lan không trả lời. Mà câu chuyện cũng lơ lửng không một lần nào bàn tới nữa. Nhưng nay Nam thấy rõ ràng câu trả lời trong bức thư nồng nàn, trong bức thư điên cuồng của Lan : « Vì Lan yêu chàng. »

— Lan yêu tôi, vô lý quá !

Nam thì thăm bảo Ngọc. Ngọc cười đáp :

— Cũng không vô lý lắm đâu ! Nhưng mà đi về ăn cơm thôi chứ, anh đã đói chưa ?

— Chưa.

Ngọc vỗ mạnh vào vai bạn :
— Vậy thì dich thị anh yên rồi. Nhưng cũng về thôi, chắc ở nhà Loan đương chờ cơm.

Nam thông thả đứng dậy và về cái vườn vai, đáp :

— Về thì về !

Hai người lặng yên đi trên cát khô, Bồng Nam bảo Ngọc :

— Mai tôi về sớm.

— Về thế nào ? Anh nói vào đây nghỉ mát một vài tuần lễ kia mà !

Nam chỉ phắc lại :

— Mai tôi phải về sớm !

(Còn nữa)

Khái-Hưng

BÀ CÓ BÁN

NGƯỜI ĐÀN BÀ TRẦN TRƯỜNG

Tiểu thuyết của NGUYỄN VỸ

Sách in đẹp, bìa 3 màu, giá 0p.20

Có bán tại các hàng sách lớn trong cõi Đông-pháp

Thư từ và ngân phiếu xin gửi cho các nhà Tổng-phát-hành sau này :

Ở Bắc-kỳ :

LIBRAIRIE CENTRALE
M. TÔ VĂN ĐỨC, Directeur
110, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Trung-kỳ :

Librairie LÊ THÀNH TUÂN
119, Rue Gia-long — Huế

Nam-kỳ, Ai-lao và Cao-mên :

Editions MINH PHƯƠNG
15 A, Cité Văn Tân — Hanoi

Sách này các nhà Tổng-phát-hành sẽ không gửi bán ở các đại-lý chậm trả tiền hàng tháng.

Ở nơi nào không có bán, độc giả muốn mua xin gửi mandat thêm 0p.20 cước bảo đảm về nhà Tổng-phát hành. Có thể gửi bằng timbres cũng được.



« thì câu chuyện chả có thể gọi là lý kỳ được. Bắt đầu yêu từ chín tuổi, có chi lạ. Nếu thế anh đã cho là lạ, thì tình yêu của Julia de Trécœur còn lạ đến đâu. Ủ mà hơi giống đấy. Một đảng yêu bố dượng, một đảng yêu chú... hờ. Có khác một chút, là anh chưa có vợ. Vậy ông chú hờ chưa vợ nhất định trợ như đá vung như đồng mồi ?

Nam buồn rầu :

— Nếu thế thì tôi đã chẳng đến hỏi ý kiến anh. Chỉ vì sau khi đọc bức thư của Lan, tôi thấy lòng tôi bỗng đổi khác hẳn nên tôi mới lo sợ. Anh ạ, trước kia tôi không hề tha thiết, âu yếm nghĩ đến Lan. Có lẽ một phần vì tôi đã quen coi Lan như cô cháu gái bé nhỏ và ngây thơ. Nhưng đọc xong bức thư cảm động của Lan...

một việc này nhé, một việc rất khó xử.

Rồi Lan kể với một giọng bình tĩnh.

Năm Lan lên tám, một ông huyện cùng con đến chơi nhà ông tham Biện... Thấy Lan khâu khính, ôn huyện nói đùa xin cho Hoàn (tên con ông). Ông Biện cũng đùa hồn trả lời : « vâng ».

Ngờ đâu, năm năm sau, ông huyện nhắc lại lời tróc xưa và nhờ mối đến hỏi Lan cho con. Bấy giờ, Lan đương học 1 năm thứ nhất. Cha mẹ Lan, sau khi xem mặt chàng rề, đã nhận lời gả mà không bảo qua Lan một câu. « Vậy, nàng hỏi Nam, bây giờ cháu có quyền từ chối, không bằng lòng lấy không ? »

Nam nhìn Lan. Và cái ý nghĩ thứ nhất của chàng là : « Thôi ! chẳng



NGÀY KHAI TRƯỜNG

gần ngày vào học của các em. Tất các Ngai đang muốn tìm những thứ quần áo gì hợp cho các em trong khi đi học được mát mẻ, sạch sẽ và rẻ tiền; thì các ngai chỉ nên lại hiệu :

VINH-LONG

58, Rue de la Citadelle 58
(liền cạnh Ciné Olympia)
HANOI

Các em trai, hay gái từ 5 đến 10 tuổi đi học nên vận

ÁO **TABLIER**



QUẦN ÁO TRẺ CON
KIỀU MỚI BÀN BUỒN

MỘT VÀI Ý KIẾN

MỘT nhà văn phải biết quan sát, tất nhiên. Nhưng người ta thường hiểu sự quan sát bề ngoài là cái tài chụp hình và ghi nhớ các sự vật. Sự quan sát ấy không đủ, và chỉ khiến tác phẩm trở nên khô khan. Điều cần hơn, là sự quan sát bề trong, khiến nhà nghệ sĩ có thể hiểu được cái ý nghĩa giấu kín của sự vật, cái trạng thái tâm lý của một cử chỉ hay một lời nói. Stendhal là một người quan sát rất xoàng, vậy mà tác phẩm của ông có một tâm lý sâu sắc nhất.

Có một quan niệm nhiều nhà văn của ta hiện giờ đang tin theo: là nhà nghệ sĩ phải chơi bởi phóng túng, phải truy lạc trong các chốn bán vui, để khi xác thịt thật mệt mỏi, thì tâm trí càng được thâu xuất. Đó có lẽ là một sự cần giải trí của nghệ sĩ, nhưng tất không phải là một sự cần cho nghệ thuật chút nào.

Cũng theo một quan niệm như thế họ tưởng rằng nhà văn phải là người đã nghe rộng, đi nhiều, đã lăn lộn khắp đây đó, qua nhiều kinh nghiệm của cuộc đời. Nhưng đối với một người không có tài năng thì đi nhiều cũng không đem lại được ích lợi gì. Còn đối với người biết trông và suy xét, họ không cần đi đâu cả: cuộc đời hằng ngày bao bọc chung quanh cũng đã cho họ thừa tài liệu. Nhiều tác phẩm chứng rằng tác giả biết rất nhiều, nhưng mà vẫn sống rất ít.

Ta quen nhìn đồng hồ để xem giờ đến nỗi tưởng rằng thời giờ ở trong ấy. Bao nhiêu người vì thói quen, vì tập quán đã lấy cái bề ngoài làm sự thật, cứ chỉ làm tinh tinh khuôn sáo, làm tâm lý. Ở nghệ thuật, rất khó nhìn bằng những con mắt mới.

Nên gọi sự trốn tránh đó là gì? Là « sự sự thực »? Có nhiều nhà

văn không dám nhìn thẳng bao giờ. Trong tác phẩm của họ, những cảnh tả đều là bịa đặt, không có thật; những nhân vật đều có những khuôn sáo tâm lý sáo. Thành thử ở một tiểu thuyết Annam chúng ta không thấy đất nước Annam, cũng không thấy người Annam. Có phải làm như thế dễ dàng hơn? Vì không có cái chuẩn đích để so sánh, họ tưởng giấu được không cho ai biết những điều sai lầm của họ. Họ thỏa ý trong những con đường người trước đã vạch rồi. Họ có mắt mà không dám trông, có trí mà không dám suy xét, mù trước sự thật và cuộc đời. Cả đến tâm hồn họ mang trong người, họ cũng tránh không nhìn thấy.

Văn chương xã hội, và bình dân! Đối với họ là thế nào? Một người thợ đi làm khổ sở, lương không đủ sống, mà chủ thì giàu sang; một người dانا quê nghèo phải bán ruộng nương cho ông điền chủ giàu và cho vay nặng lãi. Khổ nhiều hay ít sẽ làm cho cuốn tiểu thuyết mỏng hay dày. Còn những nghĩ, tư tưởng của người thợ, của người dân? Họ không nói đến — và cũng không thể nói đến được. Thật ra, số phận của những người kia chỉ khiến họ đứng đưng và lãnh đạm. Người thợ hay người dân quê bị khổ sở hay áp bức, họ có cần gì! Cái mà họ cần, là có một tác phẩm xã hội, một tác phẩm chứng rằng họ là các nhà văn tân tiến đã làm trọn « sứ mệnh » của mình.

Thật rất khó khăn mà phân biệt được giả với thật, cái màu mè với sự rung động, cái nghề khéo léo với sự sống sâu xa. Có những cách bày đặt đẹp để đến nỗi người ta bị lừa mắt. Có bao nhiêu tác phẩm mà sự cảm hứng của tác giả thay bằng một vài khuôn sáo hợp thời, mà tâm lý nhân vật thay bằng ý muốn xinh đẹp của tác giả, mà sự thuần tay thay cho điều đặc sắc!

Thạch Lam

Về mùa hè lại trong lúc vải đắt, công cao này

dùng CHEMISSETTE



tức là ta đã chọn thứ gì phục hợp thời nhất, lịch sự và tôn ti tiên.

Manufacture CU GIOANH
70 Rue des Eventaills, Hanoi — Tél. 525

La plus importante fabrique de chemisettes au Tonkin



LEO THANG LÊN HỎI CỤ TRỜI

Một buổi kia trời hé oi ả,
Tôi nhọc nhằn nằm ngả giấc trưa.
Mi nặng trĩu, mắt lơ đãng.
Nửa chiều như tỉnh như mơ chợt chờn.

Bỗng trẻ đến bên giường lay gọi,
Rằng: có ông khách đợi vào chơi.
Tôi liền vùng dậy ra mời,
Chợt nhìn khách lạ, như người... quen quen.

Còn ngờ ngờ tôi bèn toan hỏi,
Khách bắt tay, vội giới thiệu mình.
Bấy giờ mới rõ quý danh
Bạn Đào-trình-Nhất-Sai-thành, báo Mai.

Tôi niềm nở ngỏ lời thăm hỏi:
« Bạn làng văn phạm tội tình gì,
Khiến cho chính-phủ Nam-kỳ
Uất lên đến phải mời đi ra ngoài? »
Bạn đồng nghiệp mỉm cười chua chát:

« Nào ơi hay quái ác tự ai!
Đột nhiên, tờ lệnh ra đời,
Rồi tôi bỗng thấy hai người cảnh binh

Đến tòa soạn và nhanh như chớp,
Xích tay tôi, rục gập đáng trình,
Điện lên xe lửa tốc hành,
Tổng đưa về Bắc — sự tình thế thôi!

Tôi chẳng kịp hỏi, thưa hỏi,
Còn biết mình tội lỗi vì đâu!
Họa chẳng, muốn rõ tình đầu.
Bà: thang cao tí, mà tâu hỏi Trời. »

Nghe câu chuyện ức người quá độ,
Quyết hỏi dò cho rõ căn nguyên,
Tôi bèn rủ bạn một phen
Lên mây hỏi cụ Hoàng-Thiên cho tường.

Tim đâu được bộ thang cao ngất?
Chúng tôi đành xuống phất...Bạch-Mai.

Lên vào vô-tuyến-diện đài,
Leo lên cột sắt chọc trời cao... cao.
Trèo đến ngọn rêu, gáo rất cổ:
« Cụ Trời ơi! Cụ ở nơi nào? »
Nhưng Trời đi vắng... May sao,
Chúng tôi gặp cụ Nam-Tào đi qua.

Nín tá áo, lãn lã chào hỏi:
« Cụ làm quan nhất cõi Thiên-giao,
Hắn là thần chuyện lan man
Muốn văn năm trước, muốn văn năm sau? »

— « Đã đánh! » — Cụ gật đầu đáp lại.

— « Xin cụ cho biết tại làm sao
Dưới Trần tên Nhất họ Đào
Bị người ta đuổi gặt gao về làng.
Không được ở đất Nam làm báo,
Chắc hẳn là bị cáo tội chi? »
Nam-Tào ngẩn mặt đứng ý...
Đáp rằng: « Hối thế, lão thì chịu thôi
Người muốn biết duyên do truyện

đó,
Phải hỏi Trời, họa có biết chi... »
Chúng tôi cố gạn, năn nỉ,
Xin cho theo gót để đi tìm Trời.
Nam-Tào cũng nhận lời hướng dẫn

Hai kẻ phàm đến tận thiên cung.
Chúng tôi đứng trước sân rồng,
Cúi chào Thượng-Đế cứu trùng cao xa.

Rồi đem chuyện kia ra kinh vầu,
Nhưng cụ Trời cũng ngẩn người ra!

Hỏi: « Nam-kỳ ở đâu » ta?
— Bẩm về Nam-Việt tức là Đông-Dương.

Cụ gờ trán, như dường ngẫm nghĩ,
Miệng hăm hừ, tỏ ý không vui.

Rồi toan ngậm bảo Thiên-Lôi
Nồi hơi trống... lảng. Chúng tôi cố nài —

Lương lự mãi, sau Trời mới ngỏ
Rằng Họ Đào, làm chủ báo Mai
Bị người ta đuổi ra ngoài,
Chỉ vì một tội: làm người... An-Nam! »

Nghe Trời nói, kinh hoàng quái lạ,
Tú tôi liền ngã ngựa người ra!
Va đầu xuống bệ thêm hos,
Tỉnh người mới biết rằng là... chiêm bao!

Tú-Mỡ

TRỞ LẠI



TIỀN BỘ hay THOÁI BỘ ?

TIN đồn Bắc kỳ sắp nhập vào Trung Kỳ vang lên như tiếng sấm nổ giữa buổi trời quang. Nhân tâm nào động hơn là trước những tin nhốn nháo về cuộc chiến tranh. Gặp nhau, cần hỏi đầu tiên của mọi người là về hòa ước 1884. Và mọi người lo lắng, sợ hãi, tưởng chừng như sắp trở lại với chế độ xưa, cái chế độ cùm kẹp, cái chế độ áp bức của một thời mà dân Bắc hà tưởng không bao giờ trở lại nữa. Lo lắng, nhưng đều nổi lòng công phẫn, hô hào nhau phản kháng đến kỳ cùng. Người ta, đã nếm mùi tiến bộ, đã bắt đầu hưởng hương thơm của tự do, không có thể trở về đêm tối, không có thể lùi về sống dưới một chế độ cổ hủ đã man được.

Dấu cho tin đồn kia chỉ là một tin đồn vô căn cứ nữa, đó cũng là một cơ hội để cho ai nấy biết rõ lòng dân Việt - Nam. Ai là người bàng quan, biết nhìn việc đời bằng con mắt vô tư, cũng phải công nhận rằng điều mà dân Việt Nam ao ước nhất hiện giờ, là những quyền tự do dân chủ, những quyền bất diệt của con người.

Chứng cứ ? Tôi chỉ muốn dẫn ra đây một vài. Nhưng hiển nhiên đến nỗi có thể chiếu sáng rực sự thực rõ ràng tới tột tột. Chứng cứ thứ nhất : tờ *Nam Cường*, một tờ báo bảo hoàng, cũng phải công bố rằng : « Nếu đã được thực hành triệt để hòa ước 1884, nước Pháp giúp cho vua ta ban bố hiến pháp, có chính phủ quốc gia chuyên trách, Nội các cầm quyền, có Dân Viện toàn quốc hợp nhất như Hạ nghị viện Pháp, nghị viện có quyền lập pháp có quyền đàn hặc các hành vi chuyên chế của vua quan, có pháp luật đặt lại để hạn chế quyền vua, quyền quan, không để cho chuyên

chế nữa. » Không bàn đến tinh cách văn chương đặc biệt của câu tôi vừa chép ra đây, mà báo *Nam Cường* cố nhiên là riêng chịu trách nhiệm, ta chỉ rút ra cái ý chính : là đặt dân lên trên vua, đặt dân quyền lên trên quân quyền. Một tờ báo bảo hoàng tôn dân quyền lên như vậy, có phải chăng là nguyện vọng được có dân quyền của người Nam đã mạnh đến cực điểm ?

Một chứng cứ khác, những ông nhân dân đại biểu Bắc kỳ đã bầu ông Phạm Lê Bông, thuộc phái bảo hoàng, lên làm Nghị trưởng, khi nghe tin đồn trở lại hòa ước 1884, đã vội vã tỏ lòng hối quá và dủ nhau gỡ tội của mình, đến yết kiến ông Thống sứ đề tỏ lời phản kháng. Lòng yêu tự do của dân Bắc Hà như thế là đến tột bậc rồi ! Sức mạnh vô cùng của lòng yêu ấy đã khiến các ông dân biểu bầu ông Bông nay phải công kích ông Bông vậy.

Cuộc phản kháng đã lan ra khắp. Hết thấy mọi giai cấp trong xã hội, chỉ trừ vài tờ báo Bảo Hoàng ít giá trị và ảnh hưởng, đều lên tiếng. Đầu đầu cũng chỉ một lời van tha thiết : xin đừng thực hành hòa ước ngày 8-6-1884. Bởi vì trở về hòa ước ấy, đối với họ là trở về với cái chế độ chuyên chế, cái chế độ quan lại, cái chế độ hủ nát của nước Nam ngày xưa, và hiện giờ còn hoành hành trong Trung kỳ ; là sẽ mất hết những quyền lợi mà dân Bắc hà được hưởng từ ngày bãi bỏ nha Kinh lược.

Tuy nhiên trong cuộc hòa nhạc ấy, ta còn nghe thấy vài tiếng đàn ngang cung. Tờ *Nam Cường*, kể trên, và tờ *Tổ quốc Việt Nam* vẫn muốn biện luận rằng trở về với hòa ước 1884, không phải là thoái bộ, mà là một sự tiến bộ. Vì, theo họ, có thực hành một cách thành thực hòa ước 1884, quốc gia của

ta mới vững, mà những nguyện vọng sâu xa của dân ta mới đạt được.

Có thật thế không ? Ta hãy giờ tờ hòa ước 1884 ra xem thử những điều chính.

Điều thứ nhất — Nước Nam bằng lòng và nhận nhận cuộc bảo hộ của nước Pháp. Nước Pháp sẽ thay mặt nước Nam trong các việc ngoại giao.

Điều thứ ba — Quan lại Annam từ biên giới Nam-kỳ đến biên giới tỉnh Ninh Bình, vẫn giữ quyền cai trị những tỉnh ở trong địa giới ấy, trừ ra những việc thương chính, công chính và tất cả những công sở nào cần có sự giám đốc duy nhất hay cần dùng đến kỹ sư hay công chức người Âu.

Điều thứ năm — Một vị khám sứ, đại biểu của nước Pháp, sẽ thay mặt nước Nam trong việc ngoại giao và thi hành công cuộc bảo hộ, nhưng không can thiệp vào việc cai trị các tỉnh trong địa giới định ở điều thứ 3...

Điều thứ 6 — Ở Bắc kỳ, nước Pháp sẽ đặt ra một vị công sứ và một vị phó công sứ ở những nơi xét ra cần phải có...

Điều thứ 7 — Những viên công sứ phải tránh không can thiệp đến chi tiết công cuộc cai trị trong tỉnh. Quan lại An-nam vẫn tiếp tục cai trị dưới quyền kiểm sát của họ, nhưng quan lại Annam phải bị cách chức nếu có lời yêu cầu của chính phủ Pháp.

Điều thứ XI — Ở Trung kỳ, các quan bố thu thuế cho Triều đình Huế, công chức Pháp không có quyền kiểm sát đến.

Ở Bắc kỳ, các ông công sứ với các ông quan bố thu thuế và cùng có bổn phận coi sóc về việc thu và việc chi. Một ban gồm có người Nam và người Pháp sẽ định những số tiền dùng cho mọi việc

cai trị và các công sở. Tiền dư sẽ giao cho Nam triều.

Điều thứ 16 — Đức Hoàng Đế Annam vẫn coi sóc như xưa đến việc nội trị của nước ngài, trừ ra những sự hạn chế định trong hòa ước này.

Đặc điểm của hiệp ước 1884, ai cũng thấy rõ, là việc nội trị của vua quan Annam. Báo *Nam Cường*, dịch giải tờ hiệp ước đó theo quan niệm riêng của mình, bảo rằng giao việc nội trị ấy cho vua quan Annam tức là cho ta quốc quyền và dân quyền, Nghị viện và hiến pháp.

Báo ấy bước nhanh quá trớn. Chẳng biết là vô tình hay hữu ý nữa. Giao trả quyền nội trị cho vua quan theo hiệp ước 1884 là một việc, và đem chế độ nghị viện và dân quyền cho dân Annam lại là một việc khác, xin chớ có lầm. Vì sự lầm lẫn ở đây rất là hệ trọng.

Thí dụ như theo đúng hòa ước 1884, nước Pháp giao trả quyền nội trị cho vua quan Annam rồi, đã chắc dân Annam sẽ có dân quyền, sẽ có chế độ nghị viện ? Cái đó còn tùy vua và quan chứ ! Quyền nội trị đã trao giả vua quan, tức là nước Pháp không còn quyền nhìn vào việc nội trị của nước Nam nữa, việc đó đã hóa ra việc riêng của vua quan, vua quan muốn làm trời đất gì cũng được. Thả cho dân tự do thì dân được tự do, bó buộc dân trong sự chuyên chế, thì dân sẽ bị bó buộc, đó là tùy sở thích của người. Đem tự do, dân quyền của một dân tộc mà phó mặc cho sở thích một vài người, thế là thực hành chế độ chuyên chế rồi, còn gì nữa !

(Xem tiếp trang 14)

Hoàng Đạo



TRÔNG CÙNG

SỰ BƯỚNG BÌNH CỦA CHARLOT

Các ông Hinkle và Mussemup không bằng lòng

MỖI đây Charlot đã quay thử cuốn phim về các nhà độc tài mà ông đã phải mất hàng bao nhiêu tháng để sửa soạn về mặt chuyên môn và sửa đổi rất nhiều lần cách dàn truyện.

Vậy hình như công trình ấy phải xuất hiện mặc dầu các giới ngoại giao Đức và Ý hết sức phản đối.

Charlie Chaplin đã chọn làm đề cuốn phim: *The Great Dictator*. Nhà độc tài lớn. Lần thứ nhất ông nói trên màn ảnh, trong vai một tên Do thái tầm thường, lo sợ bởi rồi đang trốn tránh những hình phạt của « Nhà độc tài xứ Ptomania », là « Hinkle ».

NƯỚC TÀU hiện giờ đương là một khối lộn sộn hỗn độn lạ lùng... và nếu có thể nói được, có lẽ nước ấy sẽ có thể bảo chúng ta: « Thưa các ông, tôi rất lấy làm đáng tiếc đã xảy ra như thế, nhưng cái đó không phải là lỗi tại tôi. Nếu người Nhật không nhúng tay vào, thì tôi vẫn luôn luôn là một « nước đáng yêu », và trong lúc này tôi chỉ muốn làm vừa lòng các người Âu ».

Cái ý tưởng đó nhắc cho chúng ta một chuyện hay ho mà ông F. Ossendowski xua kia đã kể. Trong một thành phố lớn



— Này Ba à, xe đang chạy nhanh mà đứt phanh thì bỏ sự cả nhỉ?
— Máy dừng lo, xe tao làm quái gì có phanh mà đứt.

Kẻ tránh nạn đã bị người ta nhận làm là nhà độc tài Hinkle (vì hai người giống nhau lắm, chẳng khác nào Chaplin giống Hitler) và tiếp rước rất linh đình, còn Hinkle (mà cũng Charlot đóng) thì bị tróc nã khổ sở.

Vì trong chuyện phim còn có một nhà độc tài nữa là « Mussemup », nên những thư kháng nghị của Ý bay đến rồn rập.

Tuần lễ vừa qua, Charlie Chaplin đã nhận được rất nhiều thư dọa nạt, và những lời đe dọa rất dữ dội và quyết liệt, đến nỗi ông ta đã phải thuê cả một đội cảnh binh để ngày đêm canh gác nơi đóng trò và cấm vào cửa bất cứ ai không có giấy riêng của ông cho.

Tất cả những kiện hàng gửi đến cho ông đều do những nhà chuyên môn đã quen với tất cả « các thứ chất nổ » mở; và người ta phải để phòng rất cẩn thận để tránh những cuộc âm mưu phá hoại phim.

(Vu)
M. dịch

Chuyện

BÊN TÀU...

ở Tàu, người ngoại quốc phân nân vì những chỗ tụ họp của những bọn giết người lấy của; chính-phủ Trung-hoa vội trích ở quỹ ra mười lăm vạn nên bạc (tám mươi hai vạn rưỡi quan) để lập tức đặt đèn ngay.

Ông quan dân tỉnh tỉnh môn tiền ấy và giao một nửa cho những ông dưới quyền sau khi đã bỏ túi bộ vạn rưỡi nên. Những ông dưới quyền chia tay nhau bốn vạn nên còn giao ba vạn rưỡi nên cho sở công chánh. Sở này hào phóng, phải năm nghìn nên cho những người trông nom đèn của thành phố để đặt đèn. Đến lượt những viên ấy khoán cho ca-lô; bọn này rất lấy làm vui mừng gặp một sự may mắn như thế, nhân thừa công việc đặt đèn với một môn tiền khoán là hai trăm nên.

Chúng treo gác gác chỗ này, chỗ kia mấy chiếc đèn nhỏ bằng sành, trong có sợi bấc ngâm vào mỡ. Như thế chúng phải tiêu vào đây mất đến mười hay mười lăm nên. Nhưng ban đêm, một chủ ăn may mắn quá, hạ những đèn ấy xuống, ăn hết mỡ và lấy những bấc để rải vào đống xam làm trang sức... Những phố kia trở lại tối om như cũ và không bao giờ người ta nói đến chuyện thắp đèn nữa; vì cứ theo nguyên tắc thì việc thắp đèn vẫn có, bởi chính phủ đã thế lời gấu của người Âu rồi.

(Ric et Rac)
M. dịch

Trên Mặt Giăng

NGƯỜI TA biết rằng sức hút của mặt giăng kém sức hút của trái đất nhiều lắm. Chúng ta hãy so sánh cho đúng cái sức hút ấy thế nào.

Mặt giăng nhẹ hơn trái đất ta ở 81 lần. Ngoài ra, những vật liệu tạo nên mặt giăng nhẹ hơn những vật liệu tạo nên trái đất, nhẹ hơn chừng sáu phần mười.

Nếu mặt giăng cũng lớn bằng trái đất thì sức hút của mặt giăng sẽ kém đi gần 90 lần. Nhưng, vì sức hút tăng lên khi bề mặt lớn hơn, và vì đường bán kính của mặt giăng nhỏ hơn gần bốn lần đường bán kính của trái đất, nên thực ra sức nặng ở trên mặt giăng kém sáu lần sức nặng ở trên mặt trái đất. Một cân ở đây sẽ nặng đúng có 0kg.161.

Trên trái đất, 1 kilogramme; trên mặt giăng 0kg.161; trên Hỏa tinh 0kg.382 trên Thủy tinh 0kg.531; và trên mặt giới 27kg.474; v.v.

Như thế trên mặt giới, một cân ở trái đất sẽ nặng gần 27 cân rưỡi, và một người 75 cân sẽ nặng trên hai tấn một chút.

Nhưng chúng ta sẽ có một ý định rõ rệt hơn về những chỗ khác nhau của sức hút nếu chúng ta so sánh quãng đường trong giây thứ nhất khi rơi xuống, của một vật người ta bỏ rơi từ trên ngọn một cái tháp chẳng hạn.

Dưới đây là sự so sánh ấy với những thế giới khác:

Trên mặt giăng 2m.80; trên Hỏa tinh 1m.86; trên Thủy tinh 2m.55, trên Kim tinh 4m.21, và trên mặt giới 131m.62 v.v...

Vậy một người nhảy trong không, trên mặt giăng, ở tầng gác thứ ba xuống, chỉ đi nhanh có 0m.80 trong giây thứ nhất, và sẽ từ từ hạ xuống đúng như ta nhảy ở trên máy bay xuống bằng dù.

Người ta cũng sẽ nhảy sáu lần cao hơn ở trái đất và kỷ lục hoàn cầu về nhảy cao ở trên mặt giăng sẽ vào khoảng 12 thước. Không cần đến thang trong các nhà ở nữa, người ta sẽ chụm chân nhảy rất dễ dàng lên tầng gác thứ nhất.

Lối đi ở đây sẽ rất là uyển chuyển nhẹ nhàng: người ta sẽ « nhảy từng bước chậm » cao trên mặt đất một thước và xa độ mười thước.

Nhưng nếu sức hút và sức nặng cùng theo một luật ở trong khắp vũ trụ, thì có lẽ ở trên những hành tinh khác còn có những sức mạnh mà chúng ta không biết, tựa như sức hút của trái đất và làm thay đổi kết quả của sức này.

Và vì thế, một cuộc du lịch lên mặt giăng sẽ ích lợi vô cùng.

(Robinson) — M.

Hỡi các bạn đã thất vọng

Tôi đã nghe có nhiều bạn than rằng: sức mình rất bạc nhưng trong lúc giao hợp cùng đàn bà tình khí xuất mau và ít khi lên trong bụng họ cũng khinh thâm.

Các bạn nào đã làm vào những trường hợp (cas) như vậy? Xin hãy trường phục:

SÂM NHUNG BÒ THẬN
của PHỤC ĐẢN

NGAY NAY

Anh Thục, Hanoi. — Trẻ tuổi, học thức, nhưng nói chuyện hay áp úng, ngượng ngịu, khó khăn. Vậy làm cách nào cho người được hoạt bát, câu chuyện dễ dàng?

— Sự ngượng ngịu và nhút nhát do ở bộ thần kinh không được mạnh, hay tự nhiên mà có, tự tang người (timidité naturelle). Muốn trở nên hoạt bát và lanh lợi, cần phải trước hết khỏe mạnh, và giữ cho thần kinh được yên ổn. Sẽ dùng những cách tự kỷ ám thị (auto-suggestion) mà chữa, thêm kiên nhẫn và nghị lực. Tìm xem nguyên do sự nhút nhát của mình tự đâu ra, và một khi đã biết rõ thì có thể vượt qua rồi dễ dàng. Tập nói thông thả, rõ ràng về định đặc, tập yên tĩnh trước mọi việc xảy ra, rồi thế nào cũng khỏi. Nếu ông muốn, tôi sẽ giới thiệu một tâm lý học ở bên Pháp, đã quảng cáo có cách chữa khỏi trong 8 ngày. Nhưng đại khái cũng như phương pháp kể trên, và cốt nhất là tự ở ông có kiên nhẫn tập hay không.

De Văn Duyên, Faiso. — 1) Người tôi đi tang có kỷ hạn nhất định không, đàn bà bận đồ tân thời đeo brassard nơi ngực áo có coi được không?

— Tang của người Pháp thường chia làm ba thời kỳ. Tang phục, riêng cho người đàn bà, ở mỗi thời kỳ một khác: thời kỳ thứ nhất người đàn bà chịu tang mặc bằng ni và crêpe đen; thời kỳ thứ hai, có buồn xa hơn, y phục cũng đen, nhưng có thể may bằng tơ lụa; thời kỳ thứ ba, y phục lại được phép sa sỉ hơn, tơ lụa mất loảng và nhuộm len màu xám hay tím. Tang phục của đàn ông giản dị hơn: trừ khi đưa đám phải mặc lễ phục riêng (áo habit, quần da đen mượt, gi-lê trắng, và ca vát trắng hàng batiste hay mousseline), còn thì có thể mặc thường phục, đừng lộng loẹt quá, và đeo ở cánh tay trái và ở mũ một miếng đai bằng crêpe đen, bằng lụa đen hoặc bằng da méc và to nhỏ tùy theo từng thời kỳ. Đó là về tang phục. Còn thời hạn chịu tang cũng phiền phức: vợ để tang chồng hai năm, chia ra làm ba thời kỳ, mỗi năm, sáu tháng và sáu tháng; con chịu tang cha, mẹ và nhạc phụ, nhạc mẫu: 18 tháng chia làm ba thời kỳ 9 tháng 6 tháng và 3 tháng. Cha mẹ chịu tang, con hoặc dâu rể: 6 tháng, 6 tháng và 6 tháng. Sau con, rể, và dâu mới kể đến tang ông, bà: 3 tháng 6 tháng và 3 tháng. Tang anh em chị em ruột hoặc

CHUYÊN

dân rở : 6 tháng 3 tháng và 3 tháng. Theo đúng là thì đó là những thời kỳ tới thiên đả chiến tranh, song người Pháp còn có một tục đẹp đó này là thưởng nhỏ trong lòng vẫn của thì tang phục ăn ngoài vẫn giữ.

Người ta thường hay thử « triph » người con gái lúc về nhà chồng, tại sao lại không thử « triph » người con trai, có làm rách nào thử người con trai được không ?

Tốt nhất là đừng thử triph ai cả. Lòng yêu có phải ở đây đâu. Sở dĩ người ta thử triph vợ là theo lệ luật của bọn đàn ông, muốn được quyền làm chủ. Cách làm ấy không khỏi có chút mọi rợ và nhục nhã cho người con gái. Có lẽ cũng bởi không có cách nào thử triph người đàn ông, nên bọn này mới nghĩ cách thử triph đàn bà chẳng ?

Nguyễn Hữu Hoàng, Huế. - Ở mỗi thành phố như Hanoi, Huế, Saigon v.v... có một số Canh nông. Những số ấy có dạy học trở về nghề nông không. Nếu có, học trở phải có điều kiện gì, và muốn học lúc nào cũng được hay sao ?

Những công sự ấy trông coi về việc nông (ruộng nương, rừng hay cây cối, thí nghiệm giống giọt v. v.) chứ không dạy học trở. Chỉ có hai trường : 1.) trường Canh nông kỹ sư mới mở năm ngoái, thí vào phải có bằng tú tài hay bằng khác tương đương — ban học ba năm. 2.) trường Canh nông thực hành ở Tuyên-quang, thí vào phải có bằng Pháp viết (C. E. - F. L.). Hạn học hai năm.

M. Vinh, Thái-binh. - Ta có thể tin tiền định trong đời người, như công danh, giàu nghèo, vợ con, vận hạn, sinh tử, và lấy số để đoán thì có thật không ?

Đây là một vấn đề chưa được giải quyết rõ ràng. Có người tin ở tiền định, có người không tin. Có lẽ, sống trong vũ trụ, người ta cũng như những vật khác, phải chịu theo những luật lệ giàng buộc của vũ trụ, nhưng những luật đó chưa khám phá ra được biết để có thể áp dụng những việc tìm tòi đó trong thực tế ; với lại những điều đoán phỏng của người ta mờ昧 và tùy từng người, không thể tin chắc được. Xem tử vi hay khoa chiêm tinh của tây để mà biết thì không hề gì. Nhưng nhằm một mà theo thì nguy hiểm. Chúng ta, một phần lớn, là chủ của cuộc đời chúng ta, và những khí cụ để thành công là sự làm việc với nghị lực, còn may hay rủi chỉ độ 30%.

(Xem tiếp trang 18)

t vọng trong trường tình !

HẬN TÌNH hiệu « MẸ CON »
ĐANG ĐƯỢC HÀNG
Đảm bảo đảm các bạn sẽ được toại ý, mà lại giữa được những bệnh di-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh, v.v.
Phục-Đáng Được - Hàng 130, Rue de Paris - Cholon

Nước Đức phân nản vì chặt đất

MỘT bức điện tin của hãng Havas ở Berlin mang lại những tin sau này :

« Các nạn thiếu nhân công ở hầu khắp nước Đức thấy mỗi ngày một rõ rệt. Hãng xe điện ở Dresde tuyên đàn bà làm kiểm soát và lái xe. Nhà bưu chính ở Remscheid tuyên đàn bà để thay pha trạm và người ta ước chừng số thợ của hai xứ Bohème và Moravie tuyên vào Đức là năm vạn, kể từ ngày sát nhập. Sau hết, trong nông giới, số thợ ngoại quốc vẫn tăng lên. Năm nay có lẽ Ba-lan sẽ từ chối không cho Đức mượn cái số thợ gặt lúa mọi năm từ năm đến sáu vạn. Ở Ý, Hung, Slovaquie và cả ở Yougoslavie, người ta đang tuyên thợ cho Đức ».

Tuy thế, những nhà cầm quyền Đức cho là dân Đức ở trên một khoảnh đất chật hẹp quá, vẫn luôn luôn đòi một « khu sống » lớn hơn ! ..

giáo nhất hoàn cầu.
Trước kia ông ta không giàu. Ông còn nghèo khó nữa và đã rời bỏ nơi ông sinh trưởng là tỉnh thành Toronto ở Canada (Giá-nã-đá) để đi lập nghiệp quá trên miền bắc. Vì không có một xu nhỏ trong mình, ông phải trốn trong một toa xe lửa chứa hàng. Ban đêm, người soát vé nghe thấy tiếng ngáy, tìm được ông và theo dõi phòng pháp nhanh chóng của sở xe lửa Mỹ, viên kiểm soát cho him xe chạy chậm lại rồi tông anh chàng trai trẻ Harry Oaks xuống đất bằng một cái đá nên thân vào miệng.
Anh chàng khôn nạn ngã rất đau vì bị một hòn sỏi sắc đâm toạc cánh tay. Oaks cố gượng chống dậy và, ngắm viên đá đã làm anh bị thương, anh nhận ra rằng đó là một viên quặng vàng. Harry Oaks đã ngã lên trên những mỏ vàng lớn nhất thế giới, mỏ vàng « Lake Shore ».

Mới cách đây ít lâu, Sir Harry đang lên hết các báo để tìm viên kiểm soát đã tông ông tắn nhẵn như thể ra khỏi toa xe lửa chứa hàng. Ông tìm thấy người ấy... và thưởng cho hẳn ta một cái n. a. phiêu năm mươi vạn quan.
Cái đá kia hẳn đáng giá một nửa triệu... (Match)



CON (học) - Boue là bùn, Boue là bùn.
BỐ - Đỡ mất dạy, mày dám gọi bu mày là bùn à !

đau. Khốn nạn quá, bác đi theo tôi đây.
Đến trước cửa nhà mình, con người phúc đức đó khoát tay chỉ vào lưng cô :
— Đây này, ít ra ở đây anh cũng có cỏ rất mơn để ăn ! .. (Messidor)

Làm cách nào để khi ngủ không ngáy ?

TÌM một Y-sĩ chuyên môn để khám mũi và cổ họng, nhưng thường thường sau khi đã chữa chứng ngáy vẫn còn vì thói

Những con số tử súc tàn phá của bom.
NGÀY 3 Janvier 1933, ba chiếc máy bay bay trên kinh thành Barcelone và giết chết 500 người, nhưng vì còi báo động đã báo chậm ở Thượng-hải, ngày 14 Août 1938 những máy bay Tàu

L'U'OM L'AT

ném nhảm ba mươi quả bom, và ba quả rơi trong phố : 600 người chết và 1.200 người bị thương.
Vào ở một nơi đàn được nghe còi báo động mau quá hay bất ngờ không biết, thì hiệu lực tàn phá của máy bay rất dữ dội. Nhưng người ta nghĩ ra rằng nếu báo động kịp giờ và nếu dân có nơi tránh nạn cẩn thận và tuân theo luật phép, thì số người bị hại vì bom sẽ sụt từ một trăm xuống tới số một. (Ric et Rac)

Một cái đá được nhiều tiền

TRUNG bản kể tên những người ở Mỹ được cái « vinh dự » vua nước Anh phong tặng vừa qua, ở chỗ tên những « nếp khách » mới mà từ nay trở đi sẽ được quyền đề chữ Sir trên tên họ, có thấy tên Harry Oaks. Đó là một trong những người

quen ; mỗi tối cho ít vaseline nguyên chất vào lỗ mũi ; và nhất là tập thói quen lúc ngủ đưa lưỡi mạnh lên hàm trên ; nếu cần, buộc một cái băng hay khăn mùi xoa từ dưới hàm lên dính đều để dây lưỡi chặt lên hàm trên. Như thế có hai điều lợi là hồ được ngáy, và bắt buộc ta phải thở bằng mũi. (D. I.)

Một tấm lòng tốt

AY là ông Roosevelt ưa kể câu chuyện này. Tuy thế chúng tôi đ. m. cam đoan rằng ông đã không mang tặng m. n. quà ấy cho các vua chúa và quý khách Anh mà ông t.ếp đãi ở Bạch-ức. Câu chuyện như sau đây :

« Ở ngoại châu thành Luân Đôn, một cô gái già rất mộ đạo và rất đ.ợng đ.ân, một hôm đi chơi gặp ở đường một chàng thất nghiệp rách rưới đang ăn cỏ. Thương tâm trước cảnh khốn nạn như thế, cô vội kêu lên :

— Khốn nạn ! anh làm gì thế này ?
— Tôi đói quá mà số cứu nạn thất nghiệp không cho tôi lấy một xu để mua bánh...
Cô kia nói với một giọng sùng kính :
— Đức chúa Trời không bỏ chúng sinh

Jean Klepura trên ghế bị cáo

MỘT danh ca Ba-lan là Jan Klepura vừa mới được tòa thượng thẩm ở Varsovie xử trắng án, trong một vụ kiện khá lạ lùng :

Cách đây một năm, trong một cuộc phỏng vấn, Jan Klepura có tuyên bố rằng nếu không thành công trong nghề ca hát, chàng sẽ chỉ còn một đường là trở nên một anh chửi lợn hay quay về cái nghề cũ của chàng là thư ký luật sư.
Loạt sư Osztwey cho rằng sự so sánh anh chửi lợn với thầy kiện ấy là một cách phỉ báng và, lấy danh nghĩa luật sư Ba-lan, kiện nhà tài tử. Việc đưa ra tòa và sau nhiều phiên tranh cãi kịch liệt... tòa bác đơn của loạt sư Osztwewsky.
... Nhưng, nói cho đúng thì sao những anh chửi lợn lại không có thể cũng ph.án đối sự so sánh nghề của họ với nghề thư ký luật sư... hay ca hát, mà cũng không kém lý như thế ? (Messidor) M. dịch



ÔNG CHỦ : - Tôi không thể h. anh huýt sáo trong khi anh làm việc !
PHÁN LỘC : - Thưa ông tôi có làm việc gì đâu ? Tôi chỉ huýt sáo cả ngày.

HẠT SẠN

Người vô sé

T. T. T. Bưu số 270 trong truyện « Trở lại » :

...Tóm lại, nét « người » làm trong nhất nhưng cũng « vô sé » nhất!

Vậy thì người « vô sé » có lẽ trái ngược với « người » tầm thường có máu ngoặc (« »)

Con đường hạnh phúc!

Cũng trong truyện ấy :

Hãy : « muốn tìm thấy hạnh phúc ở những cái hào nháng bề ngoài của cuộc đời, thì phải bầu vùa lấy những cái gì không tiêu diệt, không qua mất được ». Rồi thiếu niên đặt đề, giọng hơi run : « Chọn cái gì đây? Hội họa? Văn chương? Âm nhạc? »

Hiềm một nỗi những cái gì không tiêu diệt, không qua mất được lại không ở trong những cái hào nháng bề ngoài của cuộc đời. Thế thì còn bầu vùa sao được. Nhưng rồi thiếu niên cũng cứ bầu vùa và chọn lựa « Chọn cái gì đây? Hội họa? Văn chương? Âm nhạc? » Thì ra hội họa, văn chương, âm nhạc đều là những cái gì không tiêu diệt, không qua mất được ở trong những cái hào nháng bề ngoài của cuộc đời đấy!



— Thưa thầy, một việc mà người ta không làm thì người ta có chịu lỗi không?

— Có làm thì mới chịu lỗi, không làm thì chịu lỗi sao được.

— Vậy thì con không làm bài toán.

Hèn nhỏ cho ai?

Cũng trong truyện ấy :

Thiếu niên bây giờ đã trở nên một người đàn ông đứng tuổi rồi mà vẫn thấy mình hèn nhỏ quá cho những cái mộng lớn quá của đời mình.

« Cho » chùng dịch ở chữ « pour ». Viết thế thì khó hiểu quá « cho » cái óe Annam.

Khiếm nhã

T. B. T. Văn 9 Aout trong truyện...

« Suýt vui » :

Thầy thế, các bạn cùng nghĩ chàng quay cả lại và cầu nhà :

— Cười gì mà âm ỹ lên thế ông tương? Có để cho người làm việc không?

Các bạn chàng làm như chàng là một loài vật!

Còn nhanh quá!

Cũng trong truyện ấy :

Đồng hồ quái gì mà chạy chậm như sên ấy...

Đồng hồ chạy được như sên còn là chậm?

Còn may đấy

T. T. T. Bưu số 270 trong truyện

« Gió chiều » :

Giật mình, tôi thấy 18 năm đã rụng xuống chân rồi.

Nếu thấy mười tám năm rụng xuống chân thì còn khá, vì chỉ việc cúi xuống chân mà nhặt lên.

Mấy tiếng sỏi?

Cũng số ấy trong truyện « Chiếc cày xanh » :

Dưới chân ngựa một vài tiếng sỏi đánh nhau rơi loảng choảng.

Chúng nó đánh nhau mấy lần và rơi vào đầu mà lại rơi loảng choảng thế?

Thế thì chả trẻ đại đầu!

Cũng trong truyện ấy :

Và lời thứa giữa khoảng trời sương lấp lánh muôn nghìn mặt trăng : tâm hồn trẻ đại của tôi đã thứa như một cốc thủy tinh rung động theo điệu gió.

Nếu thấy mặt trăng bay thấy tâm hồn như một cốc thủy tinh rung động theo điệu gió? (!) Nếu thấy mặt trăng như thế thì có lẽ ngày nay thì sĩ đã thấy sai chứ không phải ngày xưa tâm hồn trẻ đại của thì sĩ đã thấy.

HÀN ĐÁI SẠN



— Đồng hồ của ông tốt lắm, nhưng mười lăm chân kính.

— Thảo nào, nó chạy khỏe quá, mỗi giờ nhanh đến 20 phút.

TIỀN hay THOÁI

(Tiếp trang 11)

Xem đó, thì trở lại hòa ước 1884 tức là một sự thoái bộ nguy hiểm vậy. Tức là đem dân Bắc-kỳ đã quen sống một đời tự do và có nhân phẩm hơn dần vào cái đời buồn thảm, áp chế của dân Trung-kỳ hiện giờ.

Nhưng còn quốc quyền, còn việc tự trị của người Annam? Phải bảo hoàng sung sướng kêu lên rằng nếu không vịn vào hòa ước 1884 thì những quyền lợi căn thiết ấy sẽ mất.

Họ chỉ quên mất một điều : là bỏ hòa ước 1884, ta vẫn có thể lập một hiệp ước khác. Ủ, sao lại không có thể, giữa nước Pháp và nước Nam hiện giờ, có một hiệp ước mới hợp với trình độ tiến hóa của dân tộc Việt-nam hơn? Sao lại không có thể triệu tập được một Hội nghị toàn quốc để cử đại biểu lên điều đình với chính phủ Pháp để đi đến một Hiến pháp chân chính đảm bảo cho dân Việt-nam những tự do dân chủ, quyền bất diệt của người? Sao lại không thể được?

Đặt câu hỏi, tức là trả lời rồi.

Hoàng Đạo

CẦU Ô

Cần người làm

— Một trường tư ở Huế cần dùng gấp một người có bằng tú tài triết học có kinh nghiệm để dạy lớp « đệ nhất niên » Việt thư ngay cho Boite postale n° 57 ở Huế.

— Cần một bạn gái sức học khá, biết chữ Pháp để dạy một cô gái nhỏ 12 tuổi và biết qua sơ sách một hiệu buôn nhỏ. Ăn ở ngay tại hiệu. Hồi nhà báo.

— Cần ngay một ông giáo có bằng thành chung để dạy lớp nhất một trường tư cách Hanoi 20 cây số. Trường có nhà riêng ông giáo ở. Lương rất hậu. Hồi M. Nang, 17 rue des Tubercules.

— Recherchers Secrétaire Correspondancier ayant très bonne instruction générale, baccalauréat de préférence, au courant si possible des travaux de Secrétariat. S'adresser à S F A T E Namdinh

Tìm việc làm

— Biết đánh máy chữ, đã làm qua công việc nhà buôn và nhà báo, muốn tìm việc làm. Hồi M. Song n° 1, voie 34, Rue Jambert Hanoi.

Trẻ tuổi, giỏi Pháp văn, cần một chỗ dạy ở các trường tư, hoặc tư gia ở Hanoi trong niên khóa 1939-1940. Hồi M. Ninh : 101 rue de la Soie Hanoi.

— Trẻ tuổi, học năm thứ ba ban thành chung, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia ở Hanoi. Hồi M. Bút tòa báo.

Đặc biệt trong một tháng, sửa diện tính nửa tiên

Rỗ mặt, Sẹo lồi, Lúm thịt, Son tràm, Lang mặt, Da nhăn, Da thô
SỬA BẢNG MÁY ĐIỆN VÀ THUỐC. HỎI TẠI

MỸ VIỆN AMY 26, phố Hàng Than — Hanoi

Sửa diện cho người đẹp hơn lên : da tươi mịn trắng, và nở tròn đẹp mãi, thân thể son sấn đều đặn, dáng đi đứng hoàn toàn xinh tươi. Mlle Hà chỉ giúp tất cả về đẹp như massage, maquillage v. v. . .



của HOÀNG ĐẠO

(Tiếp theo)



HƯƠNG CHI nghĩ vậy, lòng nóng như lửa đốt, vội vàng ra khỏi động, đặng vào đến thăm Văn Vinh tử.

Văn Vinh tử vác niên lịch thông thư ra tiếp. Hai người phân ngôi chủ khách ngồi, đồng tử dâng trà. Thượng chi chấp tay vái Văn Vinh tử mà rằng:

— Đa tạ tiên huynh chỉ dẫn, bí nhân được đọc bấy lâu cuốn Cộng hòa thiên thư, thấy có chỗ không vừa ý, nên đến hỏi lại tiên huynh.

Văn Vinh tử nói:

— Về thiên nào?

Thượng chi đáp:

— Về thiên binh đảng. Bí nhân thiết nghĩ đã binh đảng, thì làm gì còn phân biệt ra là chính, ra tiêu yêu với cánh chuẩn đại tiên.

Văn Vinh tử nói:

— Chính vậy. Không ngờ tiên huynh đã hiểu thấu đến nước ấy.

Thượng chi nghe nói biến sắc mặt, lớn tiếng mắng rằng:

— Nếu vậy thì rõ thật nhà người về phái bàng môn tả đạo rồi, còn dám rử rử ta đi làm đường lối.

Văn Vinh tử, cũng nổi giận mắng lại:

— Loài nghiệt súc này sao không biết lẽ phải trái. Đường quang minh chính đại ta chỉ dẫn cho mà đi, đại dám ra oán ta Ta nhất định không tha.

Nói rồi, ném chén uống nước xuống đất. Thượng - chi cũng hầm

hầm nảy ra ngoài, rút kiếm pháp chùy ra khiêu chiến.

— Mi có giỏi thì ra đây.

Văn Vinh tử nhảy lên ngựa sắt bịch bịch chạy ra cửa động không nói không rằng vác cây mác trực trị đâm Thượng chi. Thượng chi khua cây kiếm pháp chùy đón địch.

Hai bên đánh nhau hơn ba ngày hợp không pháo được thua. Văn Vinh tử ra oai hét lên một tiếng



biến thành ba đầu sáu tay, mỗi tay cầm một thứ khí giới, nào là giấy trực trị, gương trực trị, gậy trực trị, đao trực trị, nào là tú cầu hỏa luân, xông lại đánh. Thượng chi cũng hóa phép thân (thông biến) thành ba đầu sáu tay, mỗi tay cầm một kiếm pháp bằng cùng nghênh chiến. Hai người đánh nhau từ đầu giờ Dần đến cuối giờ Dậu mà vẫn không phân biệt hơn thua. Văn Vinh tử dừng tay nói rằng:

— Hôm nay tối rồi ngày mai ta sẽ cùng người quyết phân thắng phụ. Sáng hôm sau, Thượng chi và Văn Vinh tử lại cùng nhau quyết một trận sống mái. Thượng chi nghĩ thầm rằng:

— Tên yêu này quả nhiên lợi hại, đánh nhau với nó chưa chắc ta đã được. Chỉ bằng ta lấy bảo bối ra tay trước là hơn.

Bèn miệng niệm câu thần chú « có đồng đảng với binh đảng được », tay ném cây quốc-hồn-phan lên trên không, bảo Văn Vinh tử:

— Trông hảo bối của ta đây này.

Văn Vinh Tử trông lên, thấy cây quốc hồn phao tỏa hào quang ra nhắm thẳng vào đầu mình rơi xuống, vội thò tay vào túi quần lấy ra sợi thực-tế-thăng ném lên trên

không. Hai cái bảo-bối đụng nhau, tiếng kêu chan chát, nhưng không bên nào đánh ngã được bên nào. Thượng chi thấy vậy bèn ném lên trên không cái điều cây quốc túy, Văn-Vinh-Tử cũng tung lên cái vòng Áo-tây tư tưởng.

Hai bên giao chiến đang hăng, bỗng một tiêu yêu chạy đến nói nhỏ với Thượng chi:

— Dám bằm đại vương, có Lê bộ kim tinh giáng lâm.

Thượng chi nghe nói trong lòng mừng khắp khởi, bèn thu bảo bối về, nói với Văn-Vinh-Tử:

— Hôm nay hãy tạm đình chiến. Mai ta sẽ đánh người không còn mảnh giáp mà về.

Nói xong, đặng vào về động.

Nguyên các vị sơn thần thổ địa ở Hàng Đa kinh động về việc Thượng chi đập phá biển trước tác tiên và tập luyện phép Nhân quyền, vội vàng dâng biểu lên Thượng đế. Bèn rằng:

« Muốn tâu để quân, tên trước tác tiên dám tự ý lộng quyền hủy bỏ bèn trước tác của thiên cung, luyện phép hiến pháp và nhân quyền, làm nao động nhân tâm, cúi xin Thượng đế sai thần binh đi bắt để trị tội. Nay cần tâu ».



Xem xong biểu, Ngọc hoàng rất mình mà nói rằng:

— Sao nó dám can rỡ như thế? Nên sai các thiên tướng đi đánh giết đi.

Lê bộ kim tinh bước ra phủ phục tâu rằng:

— Sai binh tướng đi đánh nếu không thu phục được sẽ thêm nhọc

nhân quân chúng, chi bằng mở lương từ bị phong cho nó làm Giáo dục cánh chuẩn thượng tiên để nuôi lấy lòng tà của nó.

Ngọc hoàng chuẩn tấu, bèn ban chiến thư sai Lê bộ kim tinh đem đi. Kim tinh đi ra thiên môn đến thẳng Nam Phong động thấy oai phong lẫm liệt sát khí đằng đằng liền bảo với chúng yêu rằng mau báo cho Thượng chi biết. Thượng chi mừng rỡ, tự nhủ rằng lần trước kim tinh phong ta hầm trước tác, chức quan không được lớn nhưng cũng được thoát phạm thái bạch đình, nay đến chắc là có ý hay, liền lại về động nghênh tiếp.

Kim tinh đứng ngoài mặt về phía nam nói rằng:

— Hỡi Thượng chi! Người ngày nọ chỉ hiềm chức nhỏ, bỏ mất chức tước của thiên triều ban cho, lại sinh ra dị tâm. Thượng đế có phán rằng, đại phạm làm quan phải từ nhỏ dần dần mới thăng lên chức lớn, nay người muốn lớn ngay, thực là tham lam vô độ, đáng tội chết. Dạy lão hán này cố sức xin phong cho người chức Giáo dục thượng thư tiên, Thượng đế chuẩn tấu nên sai ta xuống với người lên.

Thượng chi hỏi:

— Chẳng hay chức Giáo dục thượng thư tiên có thể đeo được thẻ ngà không?

Kim tinh đáp:

— Có. Lại có thể đội được mũ cánh chuẩn, mặc được áo gấm hồng, đi được ủng, cầm được hốt, có thể quý, có thể vái, có thể cùng lưng và có thể ăn được cả đồng cả bạc nữa.

Thượng chi nghe nói hoa chân múa tay, rồi cúi lạy Lê bộ Kim tinh, hai tay nâng đỡ cái mũ cánh chuẩn Kim tinh đưa cho nhận và nói rằng:

— Đa tạ tinh quân giáng lâm, để chúng tôi sai dọn tiệc lấy trần.

Kim tinh nói:

— Có thánh chỉ không dám ở lại lâu, mau mau người cùng đi với ta.

Thượng chi lập tức gọi bạn Đồng, châu vương, Tùng Văn đạo nhân đến dặn dò cần thận rồi cùng Kim tinh đặng vào lên thượng giới.

(còn nữa)

Hoàng Đạo

MUỐN ĐẸP
các bà, các cô
chỉ nên dùng
SỮA, KEM,
PHÂN, BÁP

INNOX
BÁN TẠI
các hiệu bán
chế Tây, các
cửa hàng to
họp tại **ĐẠI-LÝ**
4, RUE RICHAUD
HANOI

TƯƠNG TRI

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HÙNG



TÔI ở Sầm Sơn đã hăm tám năm nay, ngay từ thời tôi lặn cái nhà nghỉ mát này. Năm ấy tôi vừa bốn mươi và đương làm kỹ lục tòa án tây ở Hà-nội. Một hôm đi chơi xa về tôi búng hăng ho. Cũng tưởng cảm qua loa, rồi khỏi. Nào ngờ bệnh cứ liên miên kéo dài mãi. Nghe lời anh em, tôi đi xem đốc tờ. Thì ra, ông ạ, hai lá phổi của tôi đã lỗ chỗ bắt đầu có chấm đen. Ấy là đốc tờ nói thế thì tôi cũng biết vậy. Nhưng dầu sao tôi cũng kinh hoàng, sợ hãi cuống cuống. Tôi lo tôi chết, nhất đốc tờ lại khuyên tôi nên nghỉ hẳn các công việc về tỉnh dưỡng ở một nơi thôn quê hẻo lánh quang đãng. Tôi tin chắc rằng ông đốc không nở bảo thẳng cho tôi biết rõ cái bệnh trầm trọng của tôi, và tôi hiểu ý nghĩa sâu xa của câu nói kín đáo. Thế là tôi xin thôi việc. Nhà tôi giàu có. Tôi chỉ làm việc cho đỡ buồn sau hai lần thi trượt vào

trường sĩ-hoạn. Cha, mẹ tôi lại đã mất cả. Tôi hoàn toàn làm chủ cái đời của tôi. Và lúc bấy giờ, mình còn mong gì, cái đời mình còn dài mấy, mà bảo mình chỉ thú làm ăn tính toán kia khác. Vì thế, ngay vụ hè năm thôi việc, tôi vào đây nghỉ mát, thuê cái nhà này rồi mua hẳn. Tiêu tiền: tôi chỉ nghĩ có một việc tiêu cho sướng tay rồi chết. Các con tôi thì tôi đã dành cho mỗi đứa vài cái nhà hoặc ở Hà-nội, hoặc ở Hải-phòng rồi.

Nhưng dấy ông coi, hăm tám năm qua, nào tôi đã chết đâu? Mà lạ quá ông ạ, tôi vẫn búng hăng ho như ngày mới mắc bệnh, có lẽ tôi cứ búng hăng ho mà cứ khỏe mạnh như thế này cho tới ngày xuống lỗ.

Nay tôi quen đi rồi chứ mấy năm đầu thì khổ lắm. Làm le chờ cái chết đến, thà nó đến ngay cho, cũng xong. Nhưng sang năm thứ tư, tôi hầu quên cái bệnh ho của tôi đi. Rồi cho qua những ngày nóng nực nghỉ ở trong này — vì hết hè tôi đã

trở về Hà-nội như thường. — tôi đánh tổ tôm, đánh cờ, — nhất là đánh cờ. Tôi thích cờ lắm, ham mê nữa. Trong mười năm gần đây tôi rất chịu khó xem các sách trận thế và luyện tập với các tay cao cờ ở Hà-nội, Hải-phòng nên nay đánh cũng có nhiều nước khá, nhiều nước hay. Ở đây, họ đồn đại tiếng cao cờ của tôi nhiều lắm và cho là tôi vô địch, nên động có tay yếu cờ nào như ông chẳng hạn là phải tìm đến thăm tôi. Nhưng ông ở các nơi thì tôi chẳng dám nói, chứ người ở vùng này ít ai hạ nổi tôi, trừ khi tôi cố ý thua thết khách một, hai ván. Họ tặng bốc mình là vô địch, thực cũng không ngoa lắm, vô địch đối với họ.

Tôi yên trí thế mãi. Nhưng một lần Bình... Bình gì người hạt Nòng Cống tôi quên mất tên, hòa với tôi một ván rồi hạ luôn tôi ván sau. Hôm ấy tôi vừa ăn cơm sáng xong. Một người lính khố đỏ ngồi ăn quả ở hàng nước trước cửa nhà tôi. Người ấy nói nghe đồn tôi cao cờ muốn xin « hầu » một ván. Thẳng người nhà tôi vào thuật lại với tôi. Tôi liền cho ra mời người ấy. Hân cao thực, ông ạ. Ván trước tôi chặt vật mới giữ được hòa, mà ván ấy kéo dài từ mười một giờ cho tới năm giờ chiều. Đánh xong ván sau thì tôi mệt. Ván ấy tôi thua.

Nhưng thua thì thua, tôi vẫn không phục, nhất là không mãn nguyện được thua một tay địch thủ. Vì người lính cao thì có cao, nước cờ vẫn chỉ là nước cờ nhà nghề, không phải nước cờ phong lưu tài tử? Đánh với hắn ta, tôi tưởng tượng như đánh với một anh nhà quê xoe cái quạt bới che đầu trước một cửa đình vào đám. Những nước cờ chắc chắn, vững chãi, giữ gìn không bao giờ lăm lăm nhưng tâm thường như nước « kiệu một » của con ngựa nết na chạy thẳng một mạch tới đích. Kể thì là con ngựa đã khá lắm rồi, vì nhiều người đánh cờ như lừa, hay bò chạy, chán ngắt!

Tôi thuật dài dòng quá, phải không? Tôi hứa với ông một câu chuyện kỳ thú mà chưa có một tý gì gọi là thú cả. Xin lỗi ông, nhưng tôi phải kể có ngành, có ngọn thế thì ông mới hiểu gặp cụ tú tôi sung

sướng biết chừng nào.

Tôi vẫn chưa hỏi thăm được tình danh quê quán của cụ tú. Tôi chỉ biết cụ là một cụ tú, thế thôi.

Một hôm — cách đây bốn năm — vào khoảng mười một giờ sáng, lúc tôi sắp sửa ăn cơm, người nhà tôi nói ở công có người tự xưng là một ông tú lái ở vùng này đến chơi. Tôi cho mời vào. Cụ tú là một ông già ngoài bảy mươi tuổi, y phục rất cô, đầu đội mũ ni nhiều, mình mặc áo thâm rộng, chống cây gậy trúc. Có lẽ cụ thích lối y phục ấy chứ sự thực, cụ tuy râu tóc bạc phơ mà người còn khỏe mạnh, chưa điếc, chưa lòa, chưa gù, cái gậy cụ cầm là một vật trang sức hơn là một vật cần dùng.

Tôi hỏi: « Thưa cụ, tôi chưa được biết tiếng cụ, chẳng hay cụ có điều gì đến chỉ giáo cho? » Cụ cười to, đáp: « Tôi ở cách đây xa lắm. Sáng sớm hôm nay, vào khoảng năm giờ, tôi mới bắt đầu ra đi, thế mà bây giờ tôi mới tới đây. Tôi không quản đường xa xa xôi, hiểm trở, vì phải leo một trái núi, để đến xin hầu cụ một ván cờ. »

Tôi kinh ngạc, cảm động nữa: xưa nay tôi mới thấy một ông già lạ lùng này, chống gậy đi bộ nửa ngày trời để đánh một ván cờ. Tôi nói với cụ tú: « Thưa cụ, cờ tôi chưa có gì mà được cụ quá trọng vọng như thế này, thực tôi lấy làm tự thẹn. » Cụ tú cười sang sảng đáp lại: « Thưa cụ, chỉ vì tôi nghe đồn cụ là một kỳ thủ vô địch ở vùng này nên tôi trèo non vượt suối qua đây, xin cụ đừng quá nhún nhường. »

Tôi mời khách soi cơm. Khách chối từ nói trước khi ra đi đã ăn lót dạ và giữa đường đã dùng cơm nắm chấm muối vùng. Ông thấy chưa? Đem cơm nắm muối vùng ra đi chỉ vì nghe đồn có một tay cao cờ ở một nơi kia. Mà tôi chắc trong chiếc khăn gói nhỏ khoác vai, thế nào cụ tú cũng còn đủ lương thực để dùng trên con đường về.

Sau nề lời mời mọc khăn khoản, cụ cũng nhận uống với tôi một chén rượu.

Rồi chúng tôi đánh cờ. Cờ cụ tú cũng khá, đại khái như cờ tôi. Có kém tôi thì cũng chỉ kém độ một tốt. Chúng tôi chơi có ba ván, ván

PHÒNG-TÍCH

CON CHIM



THUỐC HAY NỔI TIẾNG KHẮP ĐÔNG-DƯƠNG
GIẤY KHEN RẤT NHIỀU, CẢM ƠN THẬT LÂM

Khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bình bịch. Khi ăn uống rồi thì bay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua). Thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng nổi to, khi đau lưng, đau ran trên vai. Người thường mỗi mét, buổi bã chân tay, bị lâu năm sắc da vàng, da bụng đầy. Còn nhiều chứng không kể siết.

Một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay

Liều một bận uống 0p.25

Liều hai bận uống 0p.45.

VU-DINH-TÂN Ấn từ kiến tiền năm 1926 — 178 bis Laehrtray, Haiphong
Đại-lý phát hành toàn tỉnh HANOI: AN-HÀ 13 Hàng Mã (Caiore) — Hanoi
Đại-lý phát hành khắp Đông-dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal — Haiphong
Có lính 100 Đại-lý khắp Hanoi và khắp các tỉnh Trung, Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mên và Lào có treo cái biển tròn

dầu tôi được, ván thứ hai cụ tú được, ván thứ ba tôi cố ý linh hòa tay cờ tôi có phần thắng thế.

Lúc cụ tú ra về, trời đã xế chiều. Tôi hết sức giữ cụ ở lại ngủ chơi đây một đêm, nhưng cụ nhất định cáo từ, nói nhân có trăng về ngay cho được mắt.

Tôi âm thầm nhớ ông bạn mới, buồn rầu tưởng tới lời hứa sẽ lại đến chơi. Sẽ lại đến chơi, tôi tin sao được? Ngoài bảy mươi tuổi đi nửa ngày trời để đánh ván cờ. Một lần còn có thể được, chứ mãi mãi thì có tài thánh.

Tôi bỗng hỏi hạn rằng sao không cả quyết giữ không cho cụ tú về. Tôi nghĩ thầm: « Đường xa lại qua núi, qua đèo, dù có trăng cũng khó nhọc cho một ông cụ già. Nói gì khó nhọc, nhờ cụ xây chân ngã xuống khe, xuống suối thì sao? » Đêm hôm ấy tôi băn khoăn không nhắm mắt.

Và tôi luôn luôn thấp thỏm lo lắng cho tới mười hôm sau, vào hồi mười giờ sáng, cụ tú lại chống gậy đến. Cụ mở khăn gói lấy ra cho tôi một chai rượu ngâm thuốc mà nói rằng: « Rượu ngâm vùng tôi ngon lắm, tôi đem biếu cụ một chai. » Tôi bỏ vào mấy miếng truyệt cho đoạn nó khỏi bắt. »

Tôi bảo người nhà sắp thức nhắm, rồi bày bàn cờ ra đánh. Đi được dăm nước, tôi nhận thấy ngay rằng cụ tú đã về nhà mở trận ra luyện đề phá nước pháo thăng hà của tôi. Tôi tự nghĩ: « Không ngờ ông già bảy mươi này lại có chí phấn đấu và tinh hiếu thắng đến thế. Và điều này nữa, chẳng rõ ông có để ý đến không, chứ tôi thì tôi nhìn không sai, là người làm sao nước cờ hiện ra làm vậy. Người bần sĩ, bần thi, nhỏ nhen thì nước cờ giữ gìn, bo siết từ, tí: đó là nước cờ của các bác nhà nghề đi dượt giải ở các đám hội đám hè. Nhưng người rộng rãi, phóng túng, liều lĩnh, anh hùng; thì nước cờ cũng rộng rãi, phóng túng, liều lĩnh, anh hùng. Những người ác, nước cờ không thể hiện lành được. Những người nhả nhặn có lễ độ, nước cờ không bao giờ lác các, du côn. Những người quân tử không thêm đánh trộm, những kẻ tiểu nhân lừa lọc ừng miếng. Nước cờ cụ tú tỏ ra, rằng cụ là một ông tướng can đảm sáng suốt, có mưu trí lúc lâm nguy hay lúc khởi thế công. Nhưng thế thủ của cụ hơi chênh mảng một chút. Tôi chưa rõ cụ ở hạng người nào trong xã hội, nhưng tôi đoán cụ có óc cách mạng. Mãi sau trong câu chuyện thân mật tôi mới biết trước cụ có dính dáng vào việc văn thân và đã bị dấy mấy năm ra Côn-đào.

Lần thứ hai ấy chúng tôi chỉ đánh có một ván. Cụ tú đòi về ngay cho được sớm sửa, vì hôm ấy không có trăng. Từ đó cứ mười mười lăm hôm

cụ tú lại đến chơi đánh cờ, cho tới hết hè tôi ra Hà Nội.

Rồi vụ hè năm sau cuộc chơi có lý thú của chúng tôi lại nổi.

Một hôm tôi tiễn cụ tú một quãng dài mãi tới khỏi làng Trường-lệ. Chúng tôi nói theo đường núi tới chỗ rẽ xuống xuống xóm Sơn mới ra bãi biếu theo ven làng Trường lệ. Khi đứng trên ngọn núi cao, tôi trở một làng xa xa mờ mịt dưới mấy khóm phi-lao và hỏi: « Cụ ở vào vùng kia, phải không? » Cụ lắc đầu đáp: « Không, xa hơn đây nhiều. » Rồi cụ đứng rướn thẳng người lên, gậy trúc nhắm về một phương, nói tiếp: « Tận nơi kia, sau hòn núi đá xanh xanh và như hình một bức bình phong đó. »

Tôi ngắm cụ tú, tôi ngắm diện mạo dáng bộ cụ, tôi ngắm cảnh biển chung quanh và tôi mơ màng như sống lùi lại hàng nghìn năm, vào thời người và tiên thường gặp nhau trên núi cao, trên biển cả; cụ tú với cái mũ ni nhều tam giác, với cây gậy trúc màu vàng ngà đã hiện ra trước mắt tôi thành một nhà đạo sĩ đi tìm thuốc trường thọ. Dưới kia, trên mặt nước phẳng lặng, khúc nhạc chất phác nghìn xưa của bọn dân chài cũng đang diễn lại: Tiếng gõ mạn thuyền theo liền với những tiếng kêu mọi rợ: « O! ời!... ời! » kéo dài mãi một điệu Họ dọa nạt cá dấy. Hẳn ông cha ta về thời Trần, thời Lý, thời Đinh cũng dọa nạt quân địch như thế. Và đoàn thuyền cá kia so với thuyền trận của các cụ ta có khác nhau mấy tí?

Qua làng Trường-lệ, cụ tú nhất định mời tôi trở về cho kỳ được mới nghe Rồi cụ rẽ lên đường đi biệt vào trong rừng phi-lao.

Thế là tôi chỉ biết cụ ở vào phía sau dãy núi bình phong mờ mờ, một ông tiên trong động khuấy nẻo nào đó.

Năm ngoài, chờ mong mãi không thấy cụ tú ra đánh cờ, tôi nhớ quá. Nhớ mà chả hiểu làm thế nào để dò thám tin tức. Hỏi người vùng này thì họ chẳng rõ cụ tú già ấy là ai và ở đâu.

Đã có lần cùng một người nhà tôi mò mẫm về tận vùng trái núi bình phong ấy, nhưng cũng chưa tìm được di tích cụ tú ký dị ấy.

Đến năm nay, đã gần hết hè rồi mà vẫn chưa thấy cụ tú ra, thì tôi đoán chắc rằng cụ đã quy tiên rồi.

Kể dứt câu chuyện, cụ ký về oải bày quân ra bàn cờ để cùng tôi đánh giải khuấy một ván.

Khái-Hung

Ngân phiếu gửi cho:

Monseigneur le Directeur
du Journal NGÀY MÀY
80, Av. Grand Bouddha — Hanoi
Đừng để tên người, nhất là tên những người trong tòa soạn và trí sự như thường đã xảy ra.

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital
Saint-Lazare de Paris

Spécialiste des maladies
vénéreuses et cutanées

CHUYÊN MÔN VỀ:

Bệnh hoa liễu,
Bệnh đàn bà,
Sửa trị sắc đẹp

KHÁM BỆNH

Sáng 8 giờ đến 12 giờ

Chiều 3 giờ 30 đến 7 giờ

Chủ nhật mở cửa cả buổi sáng

CHỖ Ở và PHÒNG KHÁM BỆNH

16 et 18 Rue Ri haud, Hanoi

(đầu phố Hội Vũ)

Tel. 242

Ai muốn?

ĐẠI-LÝ BÁN

Rượu Dâu

(Lé - Quỳ, Quảng bình)

là một thứ rượu mùi, vừa ngon vừa bổ làm toàn chất tươi.

Viết thư về tư lượng lượng với
Tổng phát hành

Maison Ngô Như

49, Rue de la Gare — Vinh

Một địa chỉ các bà, các cô nên nhớ



là nhà chuyên môn làm áo tằm đã lâu năm, có nhiều kiểu áo mới chế rất đẹp, làm bằng laine bền màu.

Mặc vào tôn hể về đẹp thân thể.

GIÁ HẠ

Hạnh - phúc rung - rinh...



— Tôi chán vợ ỹ làm. Trong chỗ vợ chồng dường như có điều bất mãn lạnh lùng. Than ôi, tình duyên!



— Cậu ấy đáng ghét lắm. Tuổi chưa bao năm mà cóm-róm như cụ bảy mươi. Than ôi, thú xua tìm đâu nữa!



— Thuốc VẠN-BẢO là cứu-thần của tình yêu. Khi trước nếu hai ta đã biết dùng nó, thì đâu phải riêng hận, riêng sầu...

Thuốc VẠN-BẢO mạnh xấp 10 lần thuốc bổ-thận cụ-truyền. Có thể cho đàn ông, có thể cho đàn bà. Khi mua nên nói rõ.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00
1 hộp là 4 hộp 15p.00

Tổng phát hành phía Bắc:

VẠN - HÓA

8, Rue des Cantonnals — Hanoi

Tổng phát hành phía Nam:

VÕ - ĐÌNH - DẦN

323, Rue des Marins — Chợ Lớn

ĐẠI-LÝ: Mai-Linh 60-62 Cầu Đất Hảiphong, Nguyễn-vân-Đức 11 Rue des Caisnes Hanoi.

Sĩ diện

NGƯỜI LÀM. — Thưa ông, từ nay trở đi, ông nên giữ sĩ diện cho tới một chút. Có ai, ông đừng gọi tới một cách khinh bỉ như vừa rồi nữa.
ÔNG CHỦ. — Anh nên nhớ rằng, vì muốn giữ sĩ diện của tôi, nên tôi mới gọi anh như thế.

Trông lầm

Xuân đương lang thang ở hàng Ngang, trông thấy một người đàn bà đi trước, ở đằng che khuất đầu, Xuân liền lên tiếng:
— Xin quý nương hãy dừng gọi ngọc để...
Người đàn bà quay lại.
Xuân tiếp:
— Bà làm ơn bảo đừng hiệu phấn phố hàng Đào ở đâu?

Em

Năm và Yến cùng học lớp năm. Giờ

Của O. T.



em có đau lắm không?
— Em đau lắm.
— Thế sao em không khóc?
— Tại thằng Bán nó khóc trước rồi, em sợ nó bảo em bắt chước nó.

chơi, Năm bảo Yến:
— Mày phải gọi tao là anh vì tao là con gái.
Yến cãi: mày gọi tao là chị thì có, vì tao hơn tuổi mày.
Bỗng thầy giáo đến, bảo:
— Trong một lớp cũng như trong nhà, ai kém tuổi thì là em.
Năm cãi:
— Thưa thầy, thế sao thầy còn kém mẹ con hai tuổi mà thầy con vẫn gọi mẹ con là em?

Bắt chước

— Em và thằng Bán cùng ngã á,

Của N. C. Chúc

Không công bằng.

MỢ. — Ông hay, tao đã cấm mày đến nghìn lần rằng « khi nào cậu ngủ thì không được gõ trống kia mà! »
QUYNH. — Mợ không công bằng: sao mợ không... « cấm » cậu ngủ khi con đánh trống có được không?

Của T. Đ. Riêng

Quyên

Hai đang nằm phân vân bỗng, sức nhớ ra để rồi nghĩ nhẩm dặt gọi tên:
— Nay, ba nó.
— Sao? cái gì mà âm lên thế?
— Mẹ cụ có nhớ lên ông chánh tổng Phúc là gì không? tao lừa ngày quê, là ngay đi mới!

Hỏi thơ.

CÔ MAI. — Hôm nay có thơ của tôi không?
NGƯỜI « PHẮC-TƠ » (nhìn có ồm ở nói):
— Thơ việc hay thơ tình dấy, có?
CÔ M., (dỗ mãi) — Thơ việc ông Ạ.
NGƯỜI PHẮC TƠ, (tìm một lúc).
— Không có đâu, có Ạ.
CÔ M., không nhúc nhích, ngàn

N.N. nói chuyện

(Tiếp theo trang 13)

M. Vinh, Thái-bình. — Ta thường xem bói hay tiên định, tự động mò mẫm, nên con cháu bị họ, sinh ra tật bệnh, ốm đau, anh em trong nhà bất hòa, vậy sự dè mõi mõi có can hệ, và có ảnh hưởng gì đến con cháu không?
— Tôi không tin rằng cảm một thời sát vào một cái mồi cách xa ta hàng dặm, mà lại có thể ảnh hưởng đến sức khỏe hay việc làm ăn của ta được. Nhưng mồi của người Pháp đều ở trong nghĩa địa, sao họ vẫn mạnh và hùng cường hơn chúng ta? Điều cốt yếu nhất là đừng tin như thế. Những việc kết phát hay đồng mồi chỉ có mối với những người hay tin mà thôi. Với lại còn gì nhục nhã bằng khi biết sự thành công của ta trong đời không do tài ta làm nên, mà lại do một miếng đất tốt hay không tốt?
Trần An, Hanoi. — Đạo này nhiều trẻ ốm bệnh ho gà (coqueluche). Theo nhiều người đã bị nói thì không có thuốc nào chữa được cả; cứ để hết thời kỳ ho sẽ khỏi. Vậy có phải như thế không. Nếu chữa thì chữa bằng cách nào?
— Bệnh ho gà không có thuốc nào chữa khỏi được; gay, và cứ để tự nhiên tới độ bệnh sẽ khỏi. Nhưng không phải thế không nên cho trẻ uống thuốc, hay là — điều này cần nhất — giữ gìn trẻ cho sạch sẽ, ngõng mũi bằng ba le gomécelée hay khuy nh d ép, lau rửa chân trên ngực cho khô ráo v. v. để tránh những bệnh chứng nguy hiểm, như bệnh sung lở.

ta trông mặt trời hay mặt trăng qua những tầng lớp không khí khác nhau, và theo một luật của vật học — (réfraction de la lumière dans un milieu non homogène) — ánh sáng đi qua những lớp ấy bị khúc xạ nhiều hay ít, nên trông lo ra. Còn mặt trời mờ đi và mặt trăng đỏ ra là tại những bụi vương trong không khí: Khi còn ở chân trời, ta trông mặt trăng qua nhiều bụi hơn là lúc mặt trăng ở ngang đỉnh đầu.

Hoàng Hà, Hanoi. — Theo phép lịch sự đi xe tàu, nên nhường chỗ cho đàn bà hay các người già cả. Nhưng lỡ họ từ chối lòng từ tế của mình thì có thế không?

— Việc gì mà bỡ? Sở dĩ nhường chỗ cho họ là vì ta sợ họ phải đứng mỗi chân, nhưng nếu họ lấy đứng làm thói, thì ta còn cần gì nữa, và lại ngồi xuống đúng và sang sướng hơn.

1. Lefol. — 1) Người ta chừng nào tuổi thì không thể cao được nữa.

2) Tập bằng cách nào, chúng bao lâu thì có thể cao được, và cao được bao nhiêu?

3) Những cơ bắp bị hiếp dâm có thể kết tị đã mất trình chúng?

4) Những hình phạt các kẻ hiếp dâm ra sao?

— 1-2) Hai câu hỏi trên đã có trả lời nhiều lần. Ông xem lại các mục N. N. nói chuyện. — 3) Dĩ ỹ là hiếp dâm, nghĩa là cưỡng ép, thì còn kết tội người con gì sao được. — 4) Tôi từng trường hợp, kể hiếp dâm phải phạt tù từ vài tháng đến 5, 10 năm, và bồi thường tiền nữa.

N. G. L. Hải-phong. — Ta có nên gặng thiệp can thiệp với mọi người không? Bằng cách nào?

— Nên lắm. Đã sống chung với mọi người, nên khiến người ta có cảm tình với mình, ấy là không kể muốn thành công trong việc gì, lại cần sự thiện cảm của người khác hơn nữa. Cái phương châm đề theo gồm cả trong câu này: « Không nên cho làm người khác cái gì mình không muốn người ta làm mình ». Có nhân bản « Làm thế nào có bạn » (Comment se faire des Amis) của D. Carnegie, một nhà triệu phú Mỹ, cho ta biết nhiều cách giao thiệp rất tốt. N. N. mục Trừng Tim cũng đã có trình diễn nhiều đoạn.

Hoàng Tư, Hải-dương. — Người ta sống để làm gì? Và chết thì đi đâu; có âm phủ và thiên đường không? (Các chùa và « sa cù » cũng báo có cả?)

— Sống để làm gì? Chắc không phải để biên thư hỏi mục N. N. nói chuyện các hồi đột nhiên thế. Thưa ông, sống để mà sống, nghĩa là để ăn, ngủ, hưởng các cuộc vui, và thỉnh thoảng đau khổ một chút. Còn chết thì tất nhiên ở... nghĩa địa, nếu không ở cảnh đồng. Âm phủ và Thiên Đường không có thật — (hay có nhưng hiện giờ chưa ai tìm thấy được) — chỉ có trong trí ta mà thôi.

Hữu Văn, T. Y. II. — 1) Hiện bây giờ nước nào có súng cao xạ bắn cao nhất? Bắn cao bao nhiêu cây số?

2) Nước nào có bom to nhất (bom thả trên tàu bay xuống). Năng bao nhiêu? Năm

suông ruộng lúa của ta thì có thể tung đất lên bao nhiêu thước, đào sâu xuống bao nhiêu và phá hại đến bao nhiêu thước ruộng?

1. Súng cao xạ của các cường quốc nào cũng thế, tương tự như nhau. Trong cuộc nội chiến Tây ban nha — một trận địa để thử những khí cụ mới — hình như súng cao xạ của Đức bắn nhanh và hay trúng hơn cả. Bắn lên cao tới 20 cây số. — 2. Bom nặng nhất từ một đến hai tấn. Nhiều nước có. Sức tàn phá ở ruộng còn tùy đất khô hay có nước, ném cao hay thấp — nhưng họ không ném xuống ruộng làm gì vì vô ích.

HỘP THƯ

Chú ý. — Những câu trả lời và các câu hỏi có tính cách luật pháp để lại đến số sau sẽ đáng. Xin các bạn vui lòng chờ.

Mme Quy, Hanoi. — Những câu hỏi của bà đã trả lời rồi.

Ông Nguyễn Thiên, H. N. — Chúng tôi vẫn biết thế, nhưng các câu hỏi gửi đến hàng tuần nhiều lắm, với lại chỗ của mục này chỉ có hạn, nên không thể làm khác được. Ông bằng lòng vậy.

Ô. X. T, Hanoi. — Tại sao? Tại những câu hỏi của ông không hợp lệ trong cách thức viết. Nếu ông muốn chúng tôi chịu khó trả lời ông, sao ông lại không muốn mất một tí công sức trong khi viết? Chúng tôi nhận được vài ba chục câu hỏi mỗi tuần.

Ô. Phạm Lữ, Hưng-yên. — 1) Đã có một hai cuốn « La Francis par soi-même » xuất bản, tôi không nhớ tên tác giả. Như cuốn « Học tiếng Pháp theo lối thực hành » — (Etude Pratique de Français), nhà xuất bản Mai-Lêb, giá Op.80 ở trường Tri Tri, và trường Văn Lâm, phố Ba Cỏ, cũng có lớp dạy tiếng Pháp.

2) Muốn trường tư phải xin phép, ở đâu cũng vậy.

Ô. K. Bích, Hanoi. — Có thể được, nhưng phương pháp ấy phiền phức lắm, không thể đứng ở đây được.

Cô Hồng Vân, Nam-dịnh. — Thạch Lam và Tế Lữ là hai người, không phải một. Không thể chữa ý có được, vì đó là việc riêng.

Thuốc đánh răng sát trùng « ANH BẠC »

L'Eclat d'argent

blanchit les dents

Có bán khắp nơi và ở:

PHARMACIE DU BON SECOURS

52, BÍ ĐỒNG KHÁNH — HANOI

Có nhiều hàng bán lẻ khắp Đông - dương

Hình Chữ. — Những ảnh em họ hàng nhà em có được lương không. Công bao nhiêu. Có quyền lãnh gì?

— Những ông hoàng bà chúa thân thì h của của nhà vua đều có tiền lương, nhiều ít tùy thứ bậc, nhưng cũng chẳng bao nhiêu (một hai triệu là nhiều). Bấy giờ họ không có quyền lãnh gì cả, cũng được coi như một người thường.

Hoàng Hà, Hanoi. — Tại sao một trứng bay một trời từ một mồi ở chân trời, mồi ta gần, để nó không trong và khi ở gần định đầu thì trời lại, năm một đi, năm ra mắt trong trứng?

— Bởi vì lúc còn ở chân trời thì chẳng

CHUYỆN KỶ THỦ TRONG

NHỮNG CUỘC TÂY DU

XƯA và NAY của NAM TRIỀU

bài của THANH-TỊNH

(Tiếp theo)

TÂY BAN TRỰC CHỈ 1877

Một mình ở nước người ta
Chung quanh biển thẳm trời xa mịt
mùng

Lần trai chỉ một chữ lòng
Là đem thủa thế mở vùng nước
non

Nguyễn Đăng Doãn
(Trích trong Tây Ban Trục Chỉ)

QUA năm 1877 vua Tự Đức lại phái sứ qua Pháp và qua Tây Ban Nha để điều đình về hòa ước thương mại ở Trung và Nam kỳ. Sứ đoàn gồm có ông Nguyễn Đăng Doãn, Tôn Thất Phiến, Huỳnh Văn Vận và mười chín người khác. Bắt đầu đi ở Hà ngày 24-12-1877 trên chiếc tàu *Inde*. Đến Toulon ngày 22-2-1878 rồi đáp tàu *Anamite* đến Marseille. Tiền phí tòa do nước Pháp chịu một nửa. Ngày 22-3-1878 viên Hải quân thượng tướng Duperré đến rước sứ thần Anam ở công quán vào điện Elysée bởi yết ông giám quốc Maréchal (Hồi ấy nền quân chủ ở Pháp đã bị đổ). Sự tiếp đón sứ thần lần này có vẻ ngang hàng hơn, nghĩa là ít phần ngôi chủ khách, nhưng kém về long trọng và không oai nghi bằng lúc còn nền quân chủ. Qua ngày sau năm ông thượng thư Pháp đến công quán đáp lễ sứ đoàn. Đến 7 tháng 5 các sứ thần lên từ già Paris để qua Madrid. Ngày 10 tháng 5 thì đến kinh đô Tây Ban Nha, viên tổng trưởng bộ ngoại giao Silveira lên đón tận ga. 5 giờ chiều hôm ấy có đại tướng Gorniz thay mặt cho cả binh đội Tây Ban Nha đến viếng sứ đoàn Anam ở công quán. Một giờ rưỡi chiều ngày 22-5, sứ đoàn vào triều làm lễ bệ kiến. Cả thấy có ba chiếc xe. Chiếc xe thứ nhất là để cho các quan tùy tùng của sứ đoàn. Chiếc xe thứ nhì lục mã đi không để lấy danh có hoàng đế Tây Ban Nha ra rước sứ thần. Chiếc xe thứ ba cũng lục mã để các vương tử Nam Triều ngồi. Dọc đường họ có treo cờ vàng bên cạnh cờ Tây Ban Nha, trong vườn hoa và trước cửa các công sở. Vào đến trước sân điện, quân lính bỗng súng chào như lúc tiếp đón Hoàng Đế. Súng thần công bắn ra chín phát. Vào đến điện chính có Hoàng Đế tự thân hành ra tiếp. Nguyễn Đăng Doãn giới thiệu sứ đoàn và dâng bức vương thư lên bệ Hoàng Đế đưa hai tay nhận lấy. Ba giờ chiều Hoàng Đế ra lệnh bãi châu sau khi dặn viên tổng trưởng bộ Lễ đưa sứ

thần về công quán. Chiều hôm ấy vương tử đến thăm công chúa des Asturies, chị của Hoàng đế. Bốn giờ chiều Hoàng đế và Hoàng hậu mời sứ đoàn đi xem cuộc đua bò tốt (course des taureaux).

Ngày 17-5 dự yến ở Hoàng cung, các quan đều mặc phẩm phục. Chứa và tối nước Tây-Ban-Nha hôm ấy mỗi người đều đeo một trụ kim tiền của Hoàng đế Việt Nam gửi tặng.

Ngày 21-5, 4000 binh sĩ và 200 người ngựa diễu qua trước công quán để chào sứ đoàn.

Ngày 23-5 làm lễ tạ biệt ở Hoàng cung. Ông Nguyễn Đăng Doãn được thưởng Grand Croix de l'ordre royal d'Isabelle la Catholique. Các quan tùy tùng cũng được thưởng phẩm trật thấp hơn.

27-5 đến Paris. Ông Nguyễn Đăng Doãn lại được thưởng Croix de Grand Officier de la Légion d'honneur.

20-7 đáp tàu *Aveyron* về nước. Đến Huế ngày 10-9-1878.

Chúng ta thấy sứ đoàn của Triều đình Anam được biệt đãi ở Tây-Ban-Nha và được coi ngang hàng với 14 sứ thần của Anh, Đức, Mỹ, Nga và... hiện có mặt tháng ấy ở Madrid.

Sợ rầu - Ngày 15-5-1878, một người Anam tên Hóa 36 tuổi nguyên quán ở Quảng Nam đến thăm sứ đoàn ở Madrid. Hóa qua ở Tây-ban-Nha lúc mới tám tuổi, làm con nuôi một thuyền trưởng tên Vecente. Ông Nguyễn Đăng Doãn có ban cho 20 quan tiền đồng gọi là kỷ niệm của vua Nam. Lúc mới bước vào công quán Hóa thoát thấy ông Nguyễn Đăng Doãn đứng chơi ở ngưỡng cửa trong, liền chạy đại vào ôm má hôn và khóc nức nở. Mấy người tùy tùng xa nhà đã lâu, thấy Hóa khóc cũng khóc theo. Lúc Hóa ra về ông Nguyễn Đăng Doãn cứ rờ má kêu đau má, vì rầu của Hóa rần rần.

Ngày 22-5, một người Anam khác tên Dũng làm thợ chữa đồng hồ ở Madrid đem 50 quả lễ đến biếu sứ đoàn, và nhờ một người đồng hương đem bức thư về cho mẹ ở Quảng bình. Dũng có gửi tặng vua Tự Đức một chiếc đồng hồ con bằng vàng. Dũng mới 25 tuổi. Mới thoát thấy Dũng bước vào công quán, ông Nguyễn Đăng Doãn đã đưa hai tay bịt má, mặc dầu Dũng chưa đề...

NGỰ GIÁ NHƯ TÂY (1922)

Chờ như Quả nhơn mà được lấy
cảnh ngộ làm ri, là vì như một
người ở thôn già ao ước mùi hoa
thơm, nay đã được thưởng ngoạn
một ngành danh hoa rất là thơm
tho, đầu có trở ra về, mùi hương
vẫn cũng cứ còn phảng phất trước
mặt.

Khải Định

(Trích nguyên văn trong bài diễn
văn đọc ở thượng nghị viện Pháp)

Ngày 24 tháng tư năm Nhâm-Tuất (1922) một vị vua Việt-Nam lần đầu liên ngự giá sang Tây. Ngài đem đông cung Vĩnh-Thụy - lúc ấy mới sáu tuổi - đi học đề « cho được sự quang kiến văn, may động ngày sau có đạt đến thành tài, để trước chủ xướng Tôn Mến, sau sửa trị nước, trị dân cho hạp thời theo lúc ấy. » Đó là lời tuyên ngôn của Tán-Đế trong dụ chỉ. Đức Tiên-đế cũng không quên nói mục đích của cuộc du Tây trong mấy câu rằng : « Còn sự Ta ngự giá qua Pháp quốc chuyển này thời Ta tưởng cũng có sự ảnh hưởng cho quốc dân ta bây giờ, mà lại ảnh hưởng cho cuộc tương lai... »

Những quan trợ tùng hồi ấy là : Nguyễn hữu Bài, Nguyễn hữu Tiền, Bửu Trúc, Bửu Phong, Thái văn Toàn (ngự tiền thông sự) và nhiều thuộc viên khác.

Trước khi đi, hoàng thượng đã hạ sắc : « Trích một phần cấp chỉ kim khánh 1000 tờ, kim bội 1000 tờ, kim tiền 500 tờ, long tinh 480 tờ và ngân tiền 400 tờ đem qua thành Paris; còn một phần nữa : kim khánh 150 tờ, kim bội 50 tờ, long-tinh 20 tờ, kim tiền 50 tờ và ngân tiền 100 tờ thì đem theo dùng trong khi đi tàu. »

Đoàn thám giá bắt đầu đi ở Huế vào Hàng bằng xe lửa, đáp tàu thủy *Portos* vào Saigon rồi cũng do tàu ấy qua Marseille.

Ngày 27-5 đến Marseille, 29 đến Paris. Hoàng-thượng ngự ở bộ Thuộc địa. 41 giờ hôm ấy hoàng thượng đến thăm ông giám quốc Millerand ở điện Elysée. 12 giờ ông giám quốc đến đáp lễ ở bộ Thuộc địa. Ngày mồng một tháng năm nhuận, ông giám quốc mời hoàng thượng đi xem đua ngựa, và tối hôm ấy đi xem tuồng Faust ở Opéra.

Ngày mồng hai tháng năm một bữa tiệc linh đình ở điện Elysée. Chúc từ qua, chúc từ về.

Sau cùng Hoàng thượng tặng ông giám quốc một cái lư hương và

một cặp đồng bình bằng bạc khảm vàng, tặng bà giám quốc một cái kim bội và gấm lụa. Mấy ngày sau là ngự lãm thắng cảnh thành Paris.

Ngày 8-5 Hoàng thượng chuẩn cho ông Nguyễn hữu Bài qua La-Mã, và gửi một cái ngọc khánh tới đại hạm và thùy anh tặng Giáo Hoàng.

Ngày 19-5, vào khoảng 11 giờ, Hoàng thượng ngự xuống tàu *Angers* về nước. Tàu này của nước Đức hồi binh phi cho nước Pháp.

Một tháng sau cũng nhằm ngày 19 tàu *Angers* đến Hán rồi Hoàng thượng đáp xe lửa đặc biệt về kinh.

Cả đi và về vừa đúng bốn tháng chẵn.

Một ông vua thi sĩ

Nhờ cuộc ngự du, người ta mới biết vua Khải Định cũng là một ông vua thi sĩ. Hôm ấy Hoàng đế ngự xe hoa từ Paris đến Marseille. Trong lúc quàn tàu đang xịch xịch tiến, Hoàng đế quay nhìn thành Paris lần khuất sau dãy cây xanh, lòng tự nhiên buồn man mác. Luyện cảnh luyện người, Hoàng thượng liền lấy bút viết :

*Ba-Lê đoàn thị nhất danh đô
Điều lộ lâu đài thắng họa đồ
Cung điện y nhiên lịch triều vật
Thảo ba tranh tự lịch thời vô.*

Ông Nguyễn Cao-Tiêu phụng dịch :
*Đò hội Pha-lê tiếng gọi rằng
Cầu đàng lâu các vẻ đàu bằng
Cung đền để quốc trông còn đó
Ba cô in mùa thủa trước chăng.*
Vua thi sĩ, quan cũng thi sĩ !

NGỰ DU 1926

Et la France fut pour moi si accueillante et si douce que je m'y sentis jamais un étranger. Elle m'adopta comme un fils.

Bảo Đại. (Trích trong diễn
văn đọc trong bữa tiệc từ
giã ở đại Arménie)

Vua Khải Định tháng ba ngày 6-11-1925. Đông cung Vĩnh thụy về chịu tang và lên ngôi Hoàng đế ngày 8-1-1926 lấy niên hiệu là Bảo Đại. Làm lễ đưa linh cữu lên Thiên Địch cung xong, vua Bảo-Đại trong năm ấy, trở qua Pháp học thêm nữa.

Cuộc ngự du lần này có vẻ âm thầm đau đớn, các lễ triều nghi đều cử hành trong sự yên lặng của tang chế và của buồn thương. Sáu năm sau ngài đáp tàu *d'Aragnan* về nước. Đến cap Saint Jacques, ngài ngự qua tàu *Avalanche* để đáp chiếu hạm *Dumont d'Urville* về Hán. Ngài đáp xe lửa về Huế ngày 8-9-1932 giữa một chiều mưa.

(Xem tiếp trang 20)

hãy trị bệnh bằng thuốc chuyên môn

Bác-phê liên-độc

Trị các bệnh ho mới phát, ho khàn có đờm, tắc tiếng. Ho gà, có thài ho, để rồi ho sần sần. Ho lâu năm, đờm len cợn xanh, đen, có huyết. Ho lao. Hai chũ vai đau, đờn xây xẩm, mất ngủ, ón lạnh, xít xa trong phổi. Hiệu nghiệm trong 24 giờ. Giá mỗi hộp 1.00

Phụ nữ bạch huyết

Trị kinh nguyệt không đều, hay trễ sớm. Hay ẽ kinh bầm dợt, huyết trắng khi nhiều khi ít. Tử cung sưng, có mủ, đau trắng da dưới, huyết trắng ra nhiều. Người mất máu, mất xanh, ón thất lung. Uống trong 1 hộp Bạch huyết-hoàn thì kinh sẽ có lại đúng ngày. Lối Bạch-đỏ. Máu có thài.

Giá mỗi hộp 1p.00.

Gửi Contre Rembt. do :

VAN-HOÀ 8, Contonnais, Hanoi
VÔ-ĐÌNH-DẦN

323, Rue des Marins - Cholón
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đầu Hải-phong
Nguyễn-vân-Đức, 11, Rue des Caissons - Hanoi

PHỤC CHUNG

Làm Dứt-tuyệt
là cái đặc-điểm của thuốc

Nhiều bạn phàn nàn thuốc Di-tích chỉ trị tạm thời. Còn nặng thì hết bệnh, mà nghĩ thuốc, bệnh trở lại như xưa.

CỔ TINH ÍCH THỌ hoàn của **PHỤC HƯNG Y QUẢN** bảo chế không có như vậy. Sở dĩ được tin dụng như vậy, là nhờ ở chỗ : **ĐỊNH KHÔNG BAO GIỜ TRỞ LẠI.**

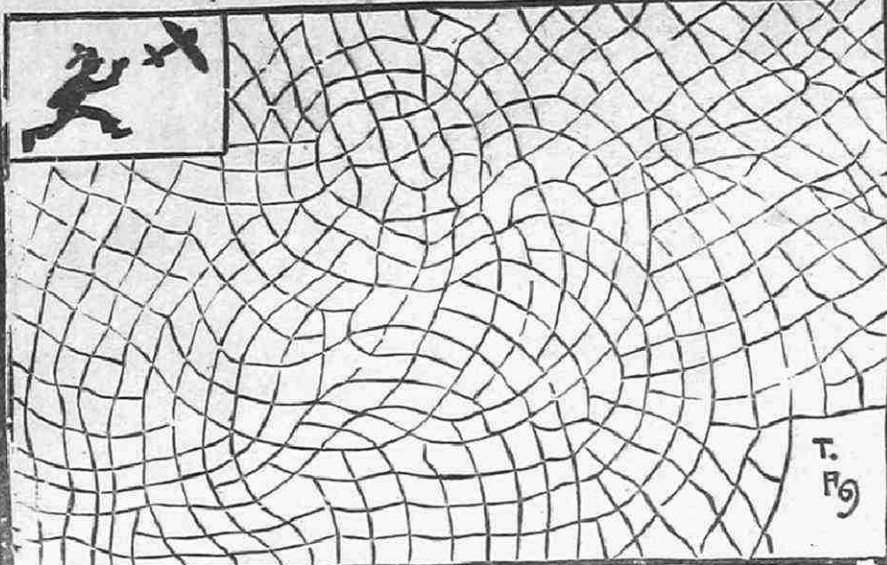
Định mệnh-tích, di-tích, nê trong 3, 2 năm dùng 2 hộp là thất mạnh. Bệnh hoạt tinh, nặng 5, 7 năm dùng nhiều lắm 5 hộp, là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Cái đặc-điểm của **CỔ TINH ÍCH THỌ** là ở chỗ ấy.

Giá mỗi hộp 1p.00.

CỔ TINH ÍCH THỌ
thần-đông-tuần
Định-tinh-huyết-tích

(Gửi Contre Remboursement)
Tổng phát hành phía Bắc:
VAN-HOÀ 8 Contonnais, Hanoi
Tổng phát hành phía Nam:
VÔ-ĐÌNH-DẦN 323 Marins - Cholón
ĐẠI-LÝ : Mai-Linh 60-62 Cầu-Đầu Hải-phong
Nguyễn-vân-Đức, 11, Rue des Caissons - Hanoi



Muốn có một cái bình to hơn hình mẫu nhỏ ở góc trên, các bạn hãy lấy bút mực hoặc bút chì tìm đúng ở những ô vẽ trên đây mà tô vào sẽ thấy

Việc tuân lễ

(Tiếp theo trang 5)

đình ; đoàn đại biểu Nhật nói không thể chờ được nữa nên lại trở về Thiên Tân. Ở Bắc bình có chừng 5 vạn người Tàu và người Nhật biểu tình bãi Anh. - Nhật cưỡng bách Anh phải nhường lại cho Nhật những cổ phần trong công ty mỏ Trung-Anh ở Hà-nam.

Nga sắp cho Tàu vay 700 triệu đồng tiền Nga. Anh, Pháp, Mỹ đều giúp Tàu về mặt tài chính.

Công tinh Vệ vừa diễn thuyết trước máy truyền thanh để hô hào dân Quảng-dong giảng hòa với Nhật. Chính phủ Nhật bỏ rất nhiều tiền cho Ung đổng lập chính phủ mới ở Quảng châu.

Hai quân Nga-Mông và Nhật-Mãn vẫn có những cuộc xung đột lớn.

Nhiều máy bay Nga vừa bay sang thăm thính tên Đông kinh tới một tiếng đồng hồ.

Máy bay Nhật lại đánh phá ở Nam-quan - Máy bay Nhật lại vừa đến xóm bom xuống Long châu, Minh-đương, Ninh-minh và Bằng tương. Nhiều nhà cửa và kho chứa hàng và nhà đôn Long châu bị tàn phá.

Phản đối việc ở lại Hòa ước 1884 Báo giới Bắc kỳ đã họp ngày 12 Aout tại Hotel Lac Xuân để bàn về các phần đối việc trở lại hòa ước 1884. Một đoàn đại biểu sẽ yết kiến ông Toàn quyền để tỏ ý kiến của báo giới về việc này.

Việc bán thuốc lao thêm khó

khán - Vì bắt được nhiều thuốc lao gián tem cũ nên nha thương chính Bắc-kỳ đình bắt buộc các nhà đi bán thuốc lao ngoài việc gián tem vào thuốc, còn phải đưa thuốc đến trình nhà Đồn sở tại để lấy dấu vào tem nữa.

Các nơi bị lụt ở Bắc-giang - Tỉnh Bắc-giang có 54 làng bị ngập, trên ba nghìn mẫu ruộng bị thiệt hại hoa màu và 320 chiếc nhà bị đổ. Số thiệt hại có tới năm vạn đồng.

Người Nhật hành động ở Đông-dương - Theo tin ở Tràng khốnh thì hiện nay người Nhật đương gây những cuộc khuấy phức ở Trung-kỳ. Có 6, 7 người Nam vào barg bắt đặc chỉ biên đưng ở Quảng châu để sau này cầm đầu những cuộc khuấy đảo ở Trung-kỳ và các xứ trong cõi Đông-dương. Hình như

SẮP CÓ BÁN

Ông Đồ Bê
của KHAI HƯNG

Cuốn sách đầu tiên của loại
SÁCH HỒNG

Giá độc nhất 0 \$ 10

SẮP CÓ BÁN

có quan đ. thám của Nhật đã yêu cầu Cường Đê đất một tổng bộ ở Quảng châu - (Tin báo Đông Pháp)

Ci ỨC QUYỀN TOÀN QUYỀN ĐÔNG DƯƠNG - Trong khi ông Toàn quyền Brévié công cán ở Pháp thì ông khám sư Greffeil được tam cử trông nom công việc phủ Toàn quyền. Ông Brévié đã khởi hành về Pháp hôm 18 Aout.

Tin thể thao. - Racing-Club, vô địch Bắc-kỳ, bị vô địch Nam-kỳ hạ 4 bàn gỡ 2. Trận thứ nhì Racing thua hội tuyển B 6-1. Người ta cho là cấp bậc về của Racing kém quá nên thua đậm.

TOMBOLA UÂN - HOA

Các giải của Tombola Uân-Hoa là những đồ có giá cả : 1 cái xe nhà, 1 cái máy truyền thanh và 73 cái xe đạp hạng tốt, vì có nhiều tombola mà tiền bán vé Uân-Hoa chưa đủ mua các giải, nên bản hội phải xin phép quan Thống sứ hoãn lại tiền các bạn đã có lòng yêu mua giúp vé. Trong thư xin phép đó, bản hội có gửi kèm cả biên bản của Me Lacoste về việc kiểm và đánh dấu vé trước khi đem bán để tỏ công việc làm của hội là minh bạch. Nay phải hoãn lại tiền, bản hội thiết về tiền chi phí in vé, cổ động v. v. Những vé hoãn lại, bản hội sẽ đem trình nhà chức trách và hủy trước mặt đại biểu của chính phủ. Vậy bạn nào có vé xin đưa lại Phạm-lạc Ty, thủ quỹ hội ở 201 hàng Đông Theo lời yêu cầu của đoàn Ánh Sáng, bản hội ước ao các bạn vui, lòng đôi cho lấy Tombola Ánh Sáng trước sau vẫn mong ở lòng quý hóa của các bạn.

Hoàn lại tiền hay đổi lấy vé Ánh Sáng xin lại 201 hàng Đông.

Đổi lấy vé Ánh Sáng xin lại : Đoàn số Ánh Sáng 28 Richaud. Báo Thời Vụ 16 hàng Da Báo Ngày Nay 80 Quan Thánh Hội Uân Hoa lai-cáo.

Mấy Đại lý chịu tiền lâu chưa trả

- M. Thiên-Dân thư quán, Vinh kiếm, Trà vinh.
 - M. Vương gia Bật, Nha trang.
 - M. Hoàng xuân Mông, Mông hoa, Mỹ tho.
 - M. Nam Cường Nguyễn văn Xuân, Mỹ tho.
- Xin lập tức gửi tiền về trả. Đừng để đòi hỏi thêm lần nữa trên mặt báo. N. N.

Các bà, các cô mặc áo tắm Cự Chung, khi ra bãi biển có thể tự phụ rằng không còn ai có cái maillot nào đẹp hơn.

Tại hiệu Cự Chung hiện đang trưng bày đủ các kiểu rất đẹp giá từ 3\$70 đến 5\$50.

Cự Chung
100 Hàng Bông - Hanoi

Docteur
Cao xuân Cầm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ
BỆNH HOA LIỆU và NỘI THƯƠNG

Khám bệnh tại :
182, Henri d'Orléans - Hanoi
(Phố cửa Đông, cạnh Hội Sếp-Thiện)

Sách «Nói chuyện nuôi con» của bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam-Kỳ, phố Bô-hô, 17 Francis Garnier, Hanoi. Giá 9p.35 một quyển



Ngay Nay ở khắp nơi

Tin Huế

Tờ báo «Huế»

Một tờ báo lấy tên Huế đã cho số ra mắt ở Huế và chừng... sắp nhảm mắt cũng ở Huế. Chủ trương tờ báo ấy là toàn người ở Phú Tuy-Lý. Vì thế chúng ta thấy cả một hồn thơ lai láng, cả một trời mộng bao la. Thơ thì hóa ra thơ thần, và mộng thì ra mộng «nổi kê» nghĩa là không bao giờ đạt được.

Báo ấy hứa: Đem những người có tài từ trong bóng tối ra ngoài ánh sáng. Đem ai? Và đem được ai lúc ông chủ bút cũng còn trong bóng tối của làng văn. Tự cử mình trước đã chứ.

Huế là một kinh đô bí mật. Ai cũng nhận thấy thế. Bí mật hơn nữa là cách chánh trị của đường quan và thuộc quan.

Đem cái bí mật ấy ra ngoài ánh sáng là một điều cần nhất. Mong tờ Huế đề ý đến mặt này. Còn liệu không đủ sức thì thôi, ngậm thơ ở đây là như «đem củi về rừng»; để những vần thơ tự nhiên của sông Hương núi Ngự ghép những âm điệu mê ly của trăng ngàn gió sớm còn hơn.

Lại phỏng vấn

Ông Convard de Prolles, đặc phái viên của báo France-Annam ở Pháp hết phỏng vấn hoàng đế Việt Nam đến phỏng vấn ông Phạm Quỳnh.

Trong những câu ông ta hỏi, thì câu chuyện «vấn an» là dài hơn cả. Và ông Phạm Quỳnh đáp:

— Tôi vừa đến nước Pháp thì tự nhiên đau bệnh cúm nặng lắm. Vì khi hậu lạnh của thành Pha-lê...

(Thế là ông Phạm Quỳnh không

hợp với thủy thổ nước Pháp. Sự khi ông ta trở về nước lại đau bệnh cúm một lần nữa. Vì hiện giờ không khí trong nước đối với ông ta cũng lạnh... lùng lùm).

Xong câu chuyện vấn an chiếm ngót một phần ba bài, đến chuyện vấn nan. Nghĩa là hỏi để làm cho ông Phạm Quỳnh lúng túng:

— Cụ lớn có đi dự lễ 14 Juillet đến không?

Ông Phạm Quỳnh đáp:

— Có, tôi được sự vui vẻ đi vi hành lộn lạo trong đám đông người. Tôi có thể thâm định sự sâu xa của tánh kiêu hãnh và chí hiên ngang rợn rã trong lòng muốn khán giả...

(Thế mà ở xa chúng tôi cứ tuồng ngái xem họ duyệt binh bên cạnh các quan thượng thư Pháp. Và nữa ngái vì hành thì các ông ấy đã hẳn khoan cho người đi tìm ngái đến dự lễ cho kỳ được. Thì ra ở xa chúng tôi làm).

Mấy câu sau chỉ nói chuyện cụ thượng thăm viếng người này người khác, không có gì lạ.

Chỉ lạ là sau cùng ông Convard de Prolles nói câu sau này với cụ Phạm:

— Tôi sẽ làm cho độc giả báo tôi động lòng trước sự tiếp rước ân cần mà cụ lớn đã vui lòng để dành cho tôi.

Hứa được nhưng làm không được. Đọc xong bài ông, độc giả chúng tôi không động lòng nhưng đau lòng lắm. Có lẽ tại chúng-tôi cười nhiều quá!

Làm thơ tiến bước

Các quan viên ở Ngự tiền văn phòng, ở bộ Giáo dục và ở Quốc sử quán không biết làm gì cho qua thì giờ. Nhân thấy cụ thượng Phạm «hộ giá sang Pháp đình», các cụ ấy liền ngồi cả hai chân trên ghế, rung đùi chaoch nhau nghe bành bạch, rồi với một giọng lộ khò cết tiếng ngâm, làm vang động cả vùng sông Hương núi Ngự.

Ra sức cần lao giúp thánh vương
Con thuyền vạn lý vượt trùng dương
Pháp-Nam thêm được tình giao
hiển

Trang Bắc còn mong bước thịnh
cường

Đón khách cày reo triền núi Bạch
Đợi người trăng đợi bến sông

Hương
Tức thành, nâng chén xin mừng
chúc:

« Vì nước vì dân vẹn nợi đường »,
Thật là một bài thơ viết đúng
luật.

Phòng hơi ngạt

Giấy quàng cáo dạy cách mang

mặt nạ phòng hơi ngạt đã dán trong một vài công sở Huế. Công chúng đã lần lượt đến đọc và đến học. Họ thấy đúng và cần lắm. Chẳng hạn như mấy điều sau này:

1- Phải dán giấy nịt trên đầu cho chặt.

2- Phải vận bầu hơi cho kỹ.

3- Lúc có hơi ngạt thì đứng chạy.

4- Phải đi thẳng thẳng và đi ngược chiều gió.

Dân ở Huế đã học mấy điều ấy thuộc lòng rồi. Họ xem là một điều cần ích cho tinh mạng sau này của họ, nên ai cũng hết lòng lưu ý.

Nhưng họ bán khoán và tự hỏi:
— Học thì đã thuộc rồi đấy!
Nhưng mặt nạ đâu?

Chẳng lẽ lúc nào có hơi ngạt lại đọc mấy câu «chú» trên cho khỏi ngạt. Và nếu thật mấy điều dặn trên là «chú giải độc» thì phải soạn lại thế này cho dễ đọc:

Ừm ba la! Ừm ba la!
Nam mô Hơi Ngạt ta bà cửa châu
Phải dán giấy nịt trên đầu!
Phải vận cho kỹ cái bầu hồ lô
Khi nguy chớ chạy đứng xô
Hãy đi ngược gió tìm... mồ mà
chui!

Nhà thương Bạc

Ngay trước cửa Thượng Tứ— cửa chính của Hoàng-Thành — trên bờ sông Hương, có một ngôi nhà đồ sộ lấy tên là nhà Thương-bạc. Nhà ấy mới cất lại trước đây bốn năm. Ngày xưa các quan dùng ngôi nhà ấy để thương nghị và bàn bạc những chuyện quan trọng trong nước.

Về sau nước mình ở dưới quyền bảo hộ của nước Pháp, nhà ấy triều đình Huế không dùng nữa.

Và thấy không ích, triều đình cũng cho triệt hạ nhà ấy. Nhưng trên vat đất ấy sở Lục-lộ lại dựng lên ngôi nhà khác lộng lẫy, cao ráo hơn và cũng lấy tên là Thương bạc.

Nhà ấy hiện giờ không còn nghĩa nữa cũng như tên nhà ấy. Nghĩa chữ Hán đã mất, nhưng may nhà ấy còn lại được nghĩa chữ Nôm: Nhà Thương Bạc nghĩa là nhà người ta rất thương tiền bạc.

Vì chính nhà ấy đã làm chứng cho nhiều sông bạc công khai trên sông Hương cũng như trong một cái đình gần đấy.

Lại các quan ngày nào vào bộ cũng thấy nhà Thương Bạc, và tự nhẽn một câu khuyên bất ngờ như thăm bên tai:

« Chúng ta phải thương lấy bạc ».

Nhà Thương Bạc hôm nay đã có nghĩa và nghĩa rộng hơn xưa.

Thịnh Không

HỘP THƯ

Ô. Nguyễn công Chúc, Hạ yên Quyết — Đã gửi tiền nhạu bút, tính theo thư trước (26-7). Thư sau ông biên cả bài của người khác và cả bài lấy tiền rồi.

Ô. Ng-lá Giác, Huế — Đã tính theo thư trước (29-7). Thư sau ông biên nhảm.



- Chào cụ, cụ đưa cháu đi đâu đấy?
- Tôi đưa cháu đi chữa nốt chàng nhọc.
- Thế nào, cháu đã đỡ nhiều chưa cụ?
- Cảm ơn ngài, đã khỏi được 3 nhân rồi.
- Có phải mở trịch gì không cụ?
- Không, chỉ gần thuốc cao là rơi nhân ra, là khỏi. Mà không mất tiền thuốc cao!
- Ở đâu... ở đâu thế hở cụ?
- Ấy ở phố Bạch Mã, hiệu CỬU THỂ Y QUÁN, số nhà 227 Hà-nội.



NGƯỜI BẠN HẰNG NĂM

...MỘT NGƯỜI DI THƯỜNG: VUI VẺ, LỊCH THIỆP VÀ KHÔN NGOAN;

... BIẾT ĐỦ MỌI ĐIỀU, HIỂU HẾT MỌI SỰ VÀ NÓI ĐƯỢC MỌI THỨ CHUYỆN VỀ ĐỜI NGƯỜI.

...MỘT NGƯỜI BẠN ĐÁNG YÊU MÀ CHÚNG TA AI CŨNG TÌM ĐƯỢC VÀ AI CŨNG NÊN LÀM THÂN, VÌ ĐÓ LÀ MỘT QUYỂN SÁCH CÓ GIÁ TRỊ.

...MỘT CUỐN SÁCH CẦN ÍCH CHO MỌI NGƯỜI.

NHÀ XUẤT BẢN



NGƯỜI VÀ VIỆC

(Tiếp theo trang 5)

Ong Học trả thù

TƯỜNG ông Bùi xuân Học đụt, như người ta vẫn tưởng, thì thật oan cho ông ấy quá.

Ông ấy không phải chỉ biết ngồi một cách bệ vệ. Ông ấy còn nhiều cái thông minh hơn thế nữa kia. Thí dụ như ngày nào ông ta bắt nồi súp de Van diên nỏ chơi. Lại thí dụ như gần đây, ông cả quyết bắt Sầm Sơn phải có hội Cát tổ, để ông có thể lấy ảnh chụp năm ngoài làm ảnh chụp năm nay chơi.



Đại khái ông ta thông minh như thế. Còn độc giả của ông, có thông minh hay không, ông không để ý đến. Miễn là trên tờ *Việt Báo* của ông ta, có đăng giông chữ đỏ chói như mỗi con dế: tờ báo lớn bằng ngày đăng tin và nhiều tranh ảnh là đủ rồi. Tin có là tin súp de và ảnh có là ảnh đời thượng cổ cũng mặc.

Nhưng ông ta không muốn người khác đụng đến cái thông minh quá sức ấy của ông ta. Hoàng Đạo, trong một kỳ trước, nhắc cho ông rằng nên trong chút đỉnh cái tên « tờ báo đăng tin lớn » thì ông lấy làm tức tối lắm.

Tức tối, nhưng ông không đụt. Ông bèn trả thù. Ông bèn họp các tiểu yêu tại: Mias, Ciad, Chu Ngọc Chu Nghiêc, để tìm phương báo hận. Vì vậy mới sinh ra kiếp *Việt Báo* trào phúng trong đó các tay ngoại giao cũ khời, văn chương cụ phách đều thao thao bất tuyệt nhà hết rai ra để nói xấu.

Ý chừng là để báo độc giả rằng: tôi còn nói xấu tại chứ không chỉ đăng những tin súp de hết.

Tin sau cùng. — Ông Học và bọn đồng chí đã nhất quyết trả thù nồi súp de Van diên và bức ảnh Sầm Sơn. Họ đã chung tiền nhau đợi dịp Sứ Rượu Van Đ. đến thả một nồi súp-de ra là mua liền, rồi để bằm vằm ra từng mảnh cho bả con giạn.

Còn bức ảnh Sầm Sơn, thì họ đã nhất quyết mua hết các số báo có đăng bức ảnh ấy đã bán rồi để về đâm nát ra như cám.

HOÀNG ĐẠO

Cuộc Tây du

(Tiếp theo trang 6)

Hoàng nhi sợ ai?

Lúc ấy Đông cung Vĩnh Thụy còn nhỏ. Đức Tiên Đế lần lượt cho các quan phụ đạo vào dạy chữ Hán cho Đông cung. Trong ấy có ông Lê như Lâm tọng gia tuy hiền nhưng gương mặt quá oai đến dữ.

Trước khi ngự giá như Tây, đức Tiên Đế liền cho gọi Đông cung qua điện Kiến Trạng và hỏi:

— Trong các quan phụ đạo dạy hoàng nhi, hoàng nhi sợ ai nhất?

Đông cung nghĩ thầm trong bụng: hễ nói người mình sợ thì chắc phụ hoàng sẽ không cho theo qua dạy mình bên Pháp nữa, nên vui vẻ tâu:

— Tâu ông Lê-nhữ-Lâm.

Đức Tiên Đế đáp:

— Thế thì ông Lê-Nhữ-Lâm được dạy hoàng nhi bên Pháp.

Thì ra tiên đế nghĩ trái lại và cho người nào mình sợ mình mới học chăm.

NGỰ DU 1939

... *J'escompte des douceurs de son climat, les meilleurs effets pour le rétablissement d'une santé qui depuis quelque temps, laisse quelque peu à désirer.*

Le séjour que je ferai dans la Métropole en compagnie de l'Impératrice et des Enfants Impériaux me permettra également de prendre les contacts nécessaires avec le gouvernement fran-

çais et les milieux politiques de France.

Bão-Đạt
(Trích trong diên văn đọc ở điện Càn Chánh ngày 8-5-1939)

Ngày 10-5-1939 Hoàng gia rời Huế để vào ngự thừa lương ở Dalat. Rồi từ Dalat, Hoàng gia và các quan trợ tòng vào Saigon để đi qua Pháp.

Hoàng Hậu, Đông cung, hai Hoàng nữ, ông Phạm Quỳnh, ông Nguyễn Tiên-Lãng và ông Hồ-Đắc-Ứng (ông này có dự vào cuộc ngự du của Tiên Đế) đáp tàu thủy.

Hoàng Thượng, Vĩnh Cẩn và ông Nguyễn duy Quang đáp máy bay.

Trong giờ này cả Hoàng gia ở bên Pháp.

Cuộc ngự du này chưa kết liễu nhưng đây đã tạm kết chuyện Tây du chương thứ VI.

XIN LƯU Ý — Lần này không có chuyện phụ, hay nhều gái kẻ không xiết.

THANH TỊNH

Sách, báo mới

— *Văn Lang* tuần báo, do ông Hojab-cân-Đơn làm quản lý, giá mỗi số 0P.15. Tòa báo: 104 Rue Pellerin à Saigon.

— *Phong Ba* của Bội Ngọc. Báo Toàn xuất bản, giá 0P.15.

— *Bí Phương Công Bô* nói về những bài thuốc gia truyền của Nguyễn-mạnh-Bông, do Hương Sơn Đường xuất bản, giá 0.40.

— *Vai chơi ca múa*, sách hát đầu tiên của Hoa Xuân, giá 0P.05

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỀN
HOANG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P. L. G. I.
Angle Rues Richaud et
Borgnis Desbordes — Hanoi
TÉL. 878

Đổi tem mới
lấy tem cũ

Cần mua một giá cao tem Đông-dương và Pháp hạng to thối (hạng nhỏ chỉ mua hạng tem 7 xu trở lên) đã đóng dấu rồi. Tem phải sạch không rách. Ai có gửi về tôi sẽ đổi lại hoặc tiền hoặc tem mới dùng dần thư. (Nên nhớ rằng 1 cái tem to 0p.10 đóng dấu rồi thì giá đắt nhất là 0p.02.)
Chỗ ở:
N - k. Hoàn
47, Blockhaus Nord — Hanoi

Muốn ăn các món cơm tây (cho đúng vị) phải đến
Café Restaurant
JOSEPH
PHỐ BICHOT, HANOI
MỘT HÀNG CƠM ĐÃ NỔI TIẾNG

VÔ-ĐỨC-DIÊN
KIẾN TRÚC SƯ

8 Place Négrier
HANOI — TÉL. 77

Bệnh khí hư

Đàn bà có khí hư là vì cơ kính mà không kiêng, hoặc làm lụng nhiều, ăn uống thất thường, hoặc vì bệnh tình người chồng truyền sang. Kíp nên uống thuốc của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG
131, Roule de Huế — Hanoi

sẽ được khỏi chắc chắn. Giá 1p20 một hộp uống 3 ngày. Nhà thuốc đã nổi tiếng chữa các bệnh lậu, giang-mai, hạ cam, v. v. bất cứ nặng nhẹ, đều được khỏi dứt nọc. Thuốc lậu 0p60 một hộp. Giang-mai 0p70 Hạ-cam 0p30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong, IchTrí Ninh-binh, Mai-Linh 60-62 Paul Doumer — Haiphong

Rượu Cốt Nhát

MARTELL

là thứ rượu đã nổi tiếng từ 200 năm nay

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
L. Rondon & C^{ie} L^{td} 21, B^e Henri Rivière HANOI

Thưa quý ông,
Thưa quý bà

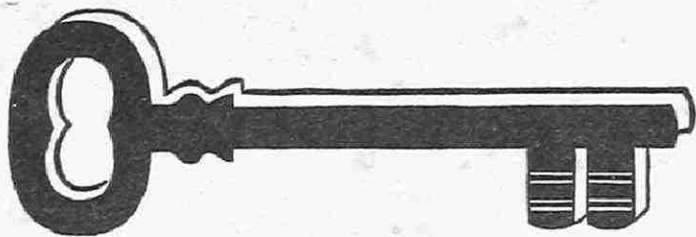
Khi sinh nở, lúc thờ thao?
Hoa-Kỳ Rượu-Chối sưa vào khối
Tế chân, chày máu, đất lay?
Cắm hàn, cầm thử sưa ngay khối liền!

Hộp lớn 135 grs. : 0p.60
Hộp nhỏ 75 grs. : 0p.35

Hỏi ở các nhà Đại-lý:
PHÒNG TÍCH « CON CHIM »
Khắp Đông-dương có treo cái biển tròn



Biểu các ngài cái chìa này



để mở coi

Gia đạo, tiền tài, công danh, vợ con,
tình duyên, bình tật...

Chỉ cần gởi tên họ, tuổi, chữ ký và 9
hào hoặc 15 con tem 6 xu.

Mtre Khanhson

38 JAMBERT - HANOI



Sữa
NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



Hỏi xin không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hãng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
HAIPHONG

VIỄN ĐÔNG LẬP BỒN

Hội Đông-Pháp về danh hào vốn 4.000.000 phật lạng, một phần tư đã góp ra.
Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 47

Miền tiền lưu trữ : 1.154.678p.41

Tính đến ngày 31 Décembre 1938 để hoàn vốn lại cho người đã góp

**HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN BỞI HỘI LẬP BỒN
TO NHẤT HOÀN CẦU : HỘI SÉQUANAISE LẬP BỒN**

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN
BẮT ĐỘNG SẢN CỦA BÀN-HỘI Ở HANOI QUẢN LÝ ở SAIGON
30-32 Phố Paul-Bert-Giấy số 829 63, đường Kinh-Lập - Giấy số 21.28

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay
bán lại phiếu (tính đến cuối tháng JUIN 1939) là : **1.109.174\$59**

KỶ XỔ SỐ THỨ BẢY MƯƠI HAI Những số trúng ngày
28 JUILLET 1939

Xổ hội chín giờ sáng tại số Quản-lý số 68, Đường Kinh-Lập SAIGON
Do ông Maurice Malys, chủ hãng Société des Potasses d'Alsace ở Saigon, chủ
tọa. Bác-sĩ Chi ở 8, phố Sabourain, bà Sabac ở 16, đường Kinh-Lập và ông Fran-
ceschetti, Tổng giám thị trường Cao-Bằng Tiểu-Học con gái ở Saigon dự tọa.

CÁCH XỔ SỐ - Theo thể lệ của hội thì những phiếu đã đóng tiền được dự cuộc xổ
số hàng tháng. Trong 3000 số thì được một số chung về hạng phiếu "A" và "A.T."
khi chúng thì được hoàn ngay vốn; về cuộc xổ số miễn trừ cho hạng phiếu A.T. cũng mở
theo cách thức đó. Mỗi bảng bốn bánh xe kiểu "FICHET" - bánh xe đầu có từ 0 đến 2,
còn những bánh xe sau có từ 0 đến 9. Vợt mỗi lần quay, con số ở các bánh xe ra chỉ có
thể thay đổi từ 0 đến 9.

Lần mở đầu từ quăng 0 đến 2999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quăng 3000 đến 5999 đem cộng 3000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ ba từ quăng 6000 đến 8999 đem cộng 6000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ tư từ quăng 9000 đến 11999 đem cộng 9000 với số quay ở bánh xe ra
để tìm số trúng.

Lần mở thứ năm từ quăng 12000 đến 14999 đem cộng 12000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng.

Rồi cứ theo cách thức trên mà mở.
Về cuộc xổ số gộp hội thì trong 30.000 phiếu đã đóng tiền tháng mới mở một số
trúng. Cách thức mở cũng như các cuộc xổ số khác duy phải dùng thêm một bánh xe
kiểu "FICHET" có từ số 0 đến số 9.

Lần mở đầu từ quăng 0 đến 29.999 số quay ở bánh xe ra là số trúng.
Lần mở thứ hai từ quăng 30.000 đến 59.999 đem cộng 30.000 với số quay ở bánh
xe ra để tìm số trúng khi những phiếu phát hành không quá 60.000.

Nhưng phiếu
ràng nhận
học số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra : 1166-2133-
1775-2989-762-1614-2154-2934-1267-387-555-2550-
1034-1570-2446-485-2826-2846-2144-1417-2436-
2940-2815-2403-635-860-1656.

50.826	M. Ha si De, Tri-chân Thạch An Dong Khe, phiếu 400p	400\$
56.144	Mlle Dao thị Học Mine Clotilde Quangyen, phiếu 400p	400.
65.940	M. Vu van Tham, Kiên Hà, Kiên Yên, Kiên Thụy, Kiên An, phiếu 500p	500.
71.403	M. Nguyen tuyết Mai, chez M. Chuong ở Ga-Lộc, Haiduong, phiếu 500p	500.
72.135	M. Ng. Dan, Fts. Morin Frères, Qainhon, phiếu 500p	500.
75.860 A	M. Ngo Toai, buôn bán ở Cựu-lợi Bindinh, phiếu 500p	500.
75.860 B	M. Ngo Toai, ————— phiếu 500p	500.
79.656	Phiếu chưa phát hành.	

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất : Hoàn vốn bộ phận

4.751	Những số đã quay ở bánh xe ra : 4751-1368.	
31.368	Phiếu đã bán lại ở Saigon	
	Phiếu đã xóa bỏ ở Saigon	

Lần mở thứ hai : Hoàn nguyên vốn

41.970	Những số đã quay ở bánh xe ra : 845-231-1233- 1847-2875-122-08-1616-1926-2446-2916-545-421- 2970-2306-1636-1530-986-254.	
	M. Nguyên-trong-Khoi, giáo-học, 23 phố Soatay, Hanoi, phiếu 200p	200.

Lần mở thứ ba : Khỏi phải đóng tiền tháng

49.137	Những số đã quay ở bánh xe ra : 1931-1545-2064- 2050-1364-186-2155-1317-955-1319-2463-016-957- 335-1088-2015-1137-1833-1198.	
--------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

Nhưng người có tên sau này trúng số miễn
trị giá kể ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay
theo giá tiền kể ở cột thứ hai

	Mme Petra, lãnh Tòa sự Mỹ, phố Lagrandière, Saigon, phiếu 1000p	1000p.	575p00
--	--------------------------------------------------------------------	--------	--------

Khi trúng số thì chỉ về cả việc giao lại cái vé liệt-kiểm và lãnh tiền ngay
đủ số bạc nguyên hiện.

Kỷ xổ số sau định vào ngày 28 AOUT 1939, hồi 9 giờ sáng tại số Tổng-cục
(Bắt động-sản của Bàn-hội) 30-32, phố Tràng-Tiền, HANOI

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải để dành một số tiền nhỏ

Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lãnh ngay một số tiền to tại ?

Các ngài nên mua ngay thứ "TITRE A" của bản hội từ lúc mới mua vì
VÉ TIẾT-KIỆM MỚI "TITRE A" được lãnh 50% về tiền lãi

Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê

Lấy tinh chất & cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dẫn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người già cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện thông, nước tiểu trong, khô đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sai, bở tí, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai chiêu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng-Khê số 47

Thuốc «Trắng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê» số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cần-thân, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người đương sự yếu, «bất lực», «liệt-dương» được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đạm trở nên người đa tình vai vè. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc «Cai Hồng Khê»

Không chọn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhỡ, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì lẽ nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 39, mỗi hộp 0p.60 cũng rút nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nháp cốt rồi, uống thuốc giang-mai số 14 cũng khỏi rút nọc một (cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp nơi đàn đàn cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ 88, Phố Chợ Hôm (Route de Huế) — Hanoi

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chai theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phòng năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng «Bội tinh vàng» và được «Bảng cấp tài năng» tại Hội-chợ Huế. Kỳ đấu số công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sứ ban khen và được thưởng «Bội tinh vàng». Có hiện 2 cuốn sách thuốc: «Gia-dinh Y-dược» và «Hoa-Nguyệt Chăm-Nang». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ giấu hiệu Phạt 12 tay.

Vị cứu tinh của các bệnh như
HOA LIỄU và PHONG TINH

là

SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN số I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như: Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cột khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cốt đi nữa thuốc SƯU ĐỘC BÁ ỨNG HOÀN cũng tòng lõi gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi căn trừ cang không hại sanh dục, không hành bệnh nhưn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ONG - TIEN**

11, Rue de la Soie, Hanoi